



# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

**SỐ 39/2022**  
Từ 03/10 - 07/10/2022

**TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**TIN TRUNG ƯƠNG**

**CHỈ ĐẠO NỘI DUNG**

\*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA  
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

**BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY**

\*

TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ

**ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ**

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT  
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

**ĐIỆN THOẠI**

024.62821016

**EMAIL**

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

**WEBSITE**

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:**

**ĐẨY MẠNH XUẤT KHẨU, GIẢI NGÂN ĐẦU TƯ CÔNG,  
TĂNG TỔNG CUNG VÀ CẦU TRONG NƯỚC  
Ở GIAI ĐOẠN ‘NƯỚC RÚT’**

Sáng ngày 01/10, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2022.



Thủ tướng phát biểu kết luận Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2022 - Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Phát biểu kết luận, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành và Văn phòng Chính phủ nghiêm túc tiếp thu các ý kiến, tổng hợp, hoàn thiện các báo cáo và dự thảo Nghị quyết phiên họp để sớm trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành. Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành nghiên cứu kỹ các ý kiến tại Hội nghị, tập trung rà soát, chủ động hoặc đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật liên quan và xử lý, giải quyết kịp thời các kiến nghị cụ thể của các địa phương.

**Tăng trưởng kinh tế phục hồi mạnh mẽ**

Nhấn mạnh một số nội dung, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội tháng 9, Quý III và 9 tháng phục hồi tích cực, đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện, khởi sắc trên nhiều lĩnh vực. Trong đó, có một số kết quả nổi bật.

Chúng ta tiếp tục kiểm soát tốt dịch COVID-19 trên toàn quốc; tổ chức thành công chiến dịch tiêm vaccine, bảo đảm khoa học, hiệu quả, đến ngày 29/9, cả nước đã tiêm được trên 260 triệu liều, Việt Nam đứng thứ 5 thế giới về số liều vaccine trung bình mỗi người dân nhận được; tỉ lệ chuyển nặng, tử vong rất thấp so với thế giới (0,4% so với 1,1% bình quân toàn cầu); không để dịch chông dịch; tạo nền tảng quan trọng để phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Kinh tế vĩ mô được duy trì ổn định. Lạm phát được kiểm soát ở mức 2,73% trong khi chịu sức ép lạm phát thế giới rất cao. Tỷ giá, lãi suất, thị trường ngoại tệ cơ bản ổn định. Các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm, có mặt được cải thiện hơn.

Thu ngân sách nhà nước 9 tháng ước đạt 94% dự toán, tăng 22%. Xuất nhập khẩu đạt gần 559 tỷ USD, tăng 14,2%, xuất siêu 6,52 tỷ USD. An ninh năng lượng (điện, xăng, dầu), an ninh lương thực được bảo đảm (xuất khẩu trên 5,4 triệu tấn gạo, xuất khẩu nông sản đạt 40,8 tỷ USD). Thị trường lao động phục hồi tốt; cơ bản đáp ứng nhu cầu lao động (lao động khu vực công nghiệp tăng 21,8% so cùng kỳ).

Tăng trưởng kinh tế phục hồi mạnh mẽ. GDP 9 tháng tăng 8,83% (cao nhất cùng kỳ từ năm 2011 đến nay). Cả 3 khu vực đều phát triển tốt: Nông nghiệp tăng 2,99%, công nghiệp và xây dựng tăng 9,44%; dịch vụ tăng 10,57%. Nhiều địa phương đạt mức tăng trưởng cao, đặc biệt là có 10 địa phương có tốc độ tăng trưởng trên 11%, gồm Bắc Giang (23,98%), Khánh Hòa (20,48%), Cần Thơ (17,57%), Đà Nẵng (16,76%), Hậu Giang (14,74%), Thanh Hóa (14,24%), Lâm Đồng (14,18%), Quảng Nam (13,15%), Hải Phòng (12,06%), Tây Ninh (11,52%). Hai đầu tàu kinh tế gồm TP. Hồ Chí Minh đạt 9,97% và Hà Nội đạt 9,69%.

Vốn đầu tư toàn xã hội tăng mạnh; 9 tháng đạt trên 2,1 triệu tỷ đồng, tăng 12,5% so cùng kỳ. Vốn FDI thực hiện đạt trên 15,4 tỷ USD (cao nhất cùng kỳ trong 5 năm qua), tăng 16,3%.

Phát triển doanh nghiệp tiếp tục xu hướng khởi sắc. Có trên 163.000 doanh nghiệp thành lập mới và trở lại hoạt động, tăng 38,6%, gấp 1,44 lần số doanh nghiệp rút khỏi thị trường (112,7 nghìn doanh nghiệp). Tổng số vốn đăng ký mới và đăng ký bổ sung trên 3,9 triệu tỷ đồng, tăng 36%. Có 82,6% doanh nghiệp chế biến chế tạo lạc quan, đánh giá tích cực về tình hình sản xuất, kinh doanh Quý IV so với Quý III/2022.

An sinh xã hội được bảo đảm; đời sống vật chất và tinh thần của người dân tiếp tục được nâng lên. Từ tháng 7/2021 đến nay, đã hỗ trợ trên 85.000 tỷ đồng cho trên 55 triệu lượt người và gần 856.000 người sử dụng lao động gặp khó khăn theo các Nghị quyết số 68, 126, 116 của Chính phủ.

Thu nhập bình quân của lao động là 7,6 triệu đồng/tháng, tăng 1,6 triệu đồng so với cùng kỳ. Theo kết quả khảo sát sơ bộ, 83,2% số hộ dân có thu nhập tăng hoặc không đổi so với cùng kỳ. Tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm giảm; lực lượng lao động tăng (9 tháng là 51,6 triệu người, tăng 1,2 triệu so với cùng kỳ).

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu được chú trọng. Tổ chức thành công các sự kiện, ngày lễ lớn của đất nước; nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao diễn ra sôi động, lành mạnh, hiệu quả. Gần nhất, Nghệ

thuật Xòe Thái được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại thứ 14 tại Việt Nam. Công tác phòng, chống thiên tai được chỉ đạo quyết liệt.

Tổ chức tốt kỳ thi trung học phổ thông, xét tuyển đại học, khai giảng năm học mới 2022-2023. Nhiều học sinh Việt Nam đạt giải cao trong các kỳ thi quốc tế năm 2022. Ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số được thúc đẩy mạnh mẽ, Việt Nam đứng thứ 63/113 thế giới và thứ 4 Đông Nam Á về chỉ số toàn cầu về Hệ thống khởi nghiệp kỹ thuật số của ADB.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, hoàn thiện thể chế, pháp luật, xây dựng quy hoạch, cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh. Đã cơ bản hoàn thành rà soát, ban hành các Nghị định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của các bộ, cơ quan ngang bộ.

Công tác thông tin truyền thông được tăng cường; đã kiểm soát, ngăn chặn, xử lý nhiều thông tin giả, xấu, độc, phản cảm, lừa đảo trên mạng, chống phá Đảng và Nhà nước, xử lý nghiêm các vi phạm. Các cơ quan truyền thông, đội ngũ những người làm báo dưới sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, sự quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông, đã vào cuộc rất tích cực, nhất là trong phản bác các thông tin xấu độc và thông tin về người tốt, việc tốt.

Nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài, các dự án yếu kém được tập trung xử lý, có hiệu quả, báo cáo cấp có thẩm quyền trên tinh thần không hợp thức hóa cái sai nhưng có giải pháp để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, giải phóng các nguồn lực, như đưa vào vận hành Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Sông Hậu 1; triển khai xử lý các ngân hàng thương mại yếu kém, Nhiệt điện Long Phú 1, Ô Môn, Nhà máy Gang thép Thái Nguyên, Lào Cai, cơ sở 2 của các Bệnh viện Bạch Mai, Việt - Đức...

Các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại đạt nhiều kết quả quan trọng. Chính trị ổn định; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; quốc phòng, an ninh được tăng cường; đối ngoại, hội nhập quốc tế được đẩy mạnh; uy tín, vị thế quốc tế của Việt Nam được nâng lên.

Về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội, các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục chủ động, quyết liệt xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Một số kết quả cụ thể như đã ban hành 15/17 văn bản cụ thể hóa Nghị quyết số 11/NQ-CP; đã giải ngân đạt gần 60,8 nghìn tỷ đồng gồm vay ưu đãi qua Ngân hàng Chính sách xã hội 10.411 tỷ đồng, hỗ trợ tiền thuê nhà 3.545 tỷ đồng cho hơn 5 triệu lao động, giảm thuế, gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất 39.422 tỷ đồng; hỗ trợ 2% lãi suất cho khoảng 9.800 tỷ đồng dư nợ tín dụng, với số tiền là 13,5 tỷ đồng; đã giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương thuộc Chương trình với tổng số vốn 147.138 tỷ đồng cho 94 nhiệm vụ, dự án.

Về 3 Chương trình mục tiêu quốc gia, đã ban hành 66 văn bản quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện; hầu hết các địa phương đã xây dựng, hoàn thiện văn bản quản lý, điều hành; 47/52 địa phương hoàn thành giao kế hoạch vốn.

### **Việt Nam được dự báo thuộc nhóm nước có tốc độ tăng trưởng cao nhất khu vực**

Nhiều tổ chức quốc tế, các chuyên gia trong và ngoài nước đánh giá tích cực, lạc quan về Việt Nam. Hãng S&P nâng xếp hạng tín nhiệm quốc gia dài hạn của Việt Nam lên BB+ với triển vọng “ổn định”. Hãng Fitch Ratings xếp hạng BB với triển vọng “tích cực”. Hãng

Moody's xếp hạng Ba2 với triển vọng “ổn định”. Hãng Nikkei đánh giá Chỉ số phục hồi COVID-19 của Việt Nam tiếp tục được nâng hạng, xếp thứ 2 thế giới.

Việt Nam được dự báo thuộc nhóm nước có tốc độ tăng trưởng cao nhất khu vực Đông Nam Á trong năm 2022 và 2023 (Moody's, WB, IMF, ADB dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2022 lần lượt là 8,5%, 7,2%, 7%, 6,5%).

Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, những kết quả quan trọng, toàn diện đạt được trên các lĩnh vực nêu trên là nhờ các nhân tố chủ yếu sau đây: Sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; sự đồng hành, phối hợp, ủng hộ của Quốc hội và sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên; sự chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên, kịp thời, hiệu quả của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương; sự tin tưởng, ủng hộ, tham gia tích cực của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, đoàn thể Nhân dân; sự giúp đỡ, hỗ trợ hiệu quả của bạn bè quốc tế.

Thủ tướng Chính phủ chỉ rõ những tồn tại, hạn chế, khó khăn, thách thức trong bối cảnh nền kinh tế nước ta có độ mở lớn, quy mô còn khiêm tốn, khả năng chống chịu thì có hạn, cho nên chỉ cần một biến động nhỏ ở bên ngoài có thể tác động lớn đến trong nước.

Tình hình quốc tế tiếp tục diễn nhanh, biến phức tạp. Sức ép lạm phát ở trong nước vẫn còn tiềm ẩn, gây nguy cơ bất ổn vĩ mô. Giải ngân đầu tư công chậm được cải thiện; việc triển khai một số chính sách của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 3 chương trình mục tiêu quốc gia còn hạn chế. Hoạt động sản xuất kinh doanh một số lĩnh vực còn gặp nhiều khó khăn. Thị trường bất động sản tiềm ẩn rủi ro, trầm lắng; nợ xấu có xu hướng tăng. Nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng yêu cầu. Vốn FDI đăng ký cấp mới 9 tháng chỉ bằng 57% cùng kỳ.

Đời sống của một bộ phận người dân vẫn còn khó khăn; thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, thiệt hại lớn; số ca mắc COVID-19 tăng gần đây; tiêm vaccine tại một số nơi chưa đạt mục tiêu. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống tội phạm ở một số địa bàn còn những khó khăn, thách thức, nhất là an ninh phi truyền thống, an ninh mạng...

### **Qua thực tiễn, Thủ tướng Chính phủ chỉ rõ các bài học kinh nghiệm:**

Thứ nhất, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; kịp thời thể chế hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội; giữ vững bản lĩnh, bình tĩnh, sáng suốt, linh hoạt, không cầu toàn, không nóng vội, không chuyển trạng thái một cách đột ngột, tổ chức thực hiện thống nhất, xuyên suốt, quyết liệt, kịp thời, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm.

Thứ hai, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tinh thần tự lực, tự cường, lấy khó khăn, thách thức là động lực vươn lên; kiên định mục tiêu nhưng thích ứng linh hoạt, quyết liệt, hiệu quả.

Thứ ba, theo dõi chặt chẽ, nắm chắc diễn biến tình hình, nâng cao năng lực phân tích, dự báo, chủ động ứng phó các tình huống phát sinh, phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả. Huy

động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, thúc đẩy phục hồi nhanh và phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Thứ tư, chú trọng hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách; chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong chỉ đạo điều hành; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phân công, phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực, nâng cao năng lực cán bộ thực thi và phân bổ nguồn lực phù hợp.

Thứ năm, tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch; đẩy mạnh tiêm vaccine an toàn, khoa học, hiệu quả.

Thứ sáu, chủ động thông tin kịp thời, khách quan về tình hình kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin, khơi dậy khát vọng phát triển, tinh thần đoàn kết, tạo sức mạnh tổng hợp, sự sáng tạo và đồng thuận xã hội.

Về quan điểm chỉ đạo điều hành thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu bám sát Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, kế hoạch 5 năm, chiến lược 10 năm, các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Đại hội đảng bộ địa phương; cụ thể hóa thành các chương trình, nhiệm vụ, giải pháp, chính sách.

Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả. Tăng cường huy động các nguồn lực, trong đó nội lực là cơ bản, là chiến lược, lâu dài, quyết định; ngoại lực là quan trọng, đột phá.

Kế thừa, phát huy và nhân rộng những kinh nghiệm quý, bài học hay, mô hình tốt; khắc phục tồn tại, hạn chế, yếu kém. Phát huy tinh thần tự lực, tự cường; nêu gương; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; kịp thời báo cáo những vướng mắc, vấn đề vượt thẩm quyền.

Tăng cường đoàn kết, thống nhất; nâng cao hiệu quả phối hợp, liên kết nội bộ và giữa các bộ, ngành, địa phương, vùng; phát huy cao nhất tiềm năng, thế mạnh từng địa phương, ngành, vùng, đồng thời huy động hiệu quả sức mạnh tổng hợp của mỗi vùng, của cả nước.

Bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, tôn trọng thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo. Giữ gìn kỷ luật, kỷ cương hành chính; bám sát thực tiễn để chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả. Động viên, khích lệ, khen thưởng kịp thời; kỷ luật nghiêm minh.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, phân bổ nguồn lực phù hợp và nâng cao năng lực cán bộ thực thi, đề cao vai trò người đứng đầu, đồng thời phát huy tính sáng tạo, chủ động, linh hoạt của cấp dưới. Đẩy mạnh hơn nữa phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

### **Những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian ‘nước rút’**

Thủ tướng Chính phủ đặc biệt lưu ý Quý IV/2022 có ý nghĩa quan trọng, là thời gian “nước rút” để “về đích”. Vì vậy, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương nỗ lực khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức; tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời, bám sát tình hình thực tiễn, có giải pháp linh hoạt, phù hợp, sáng tạo, hiệu quả theo tinh thần chủ đề năm 2022 là "Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển"

Về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch COVID-19. Đẩy mạnh việc tiêm vaccine; bảo đảm đủ thuốc, trang thiết bị y tế; khắc phục bằng được tình trạng thiếu thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế ở một số nơi như vừa qua; giải quyết khó khăn, vướng mắc cho các dự án xây dựng bệnh viện kéo dài.

Bảo đảm chất lượng, tiến độ các đề án, báo cáo trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Hội nghị Trung ương và kỳ họp Quốc hội.

Kiên trì, nhất quán, xuyên suốt, ưu tiên mục tiêu giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế theo Chỉ thị số 15/CT-TTg. Thực hiện chính sách tiền tệ thận trọng, chắc chắn, bảo đảm tính chủ động, linh hoạt; phối hợp chặt chẽ, hài hòa với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm hiệu quả và các chính sách khác. Bảo đảm an ninh, an toàn về tiền tệ, tín dụng, tài chính, nợ công, năng lượng, lương thực, thông tin; tăng cường quản lý, kiểm soát giá cả hàng hóa, dịch vụ thiết yếu, nhất là dịp cuối năm, lễ, Tết...; theo dõi sát tình hình, diễn biến thế giới, khu vực, tăng cường phân tích, dự báo, kịp thời có giải pháp kịp thời, phù hợp.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, triển khai chương trình đầu tư công trung hạn, chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 3 chương trình mục tiêu quốc gia theo tinh thần Nghị quyết số 124/NQ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại hội nghị gần đây. Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, vốn đầu tư công là nguồn lực rất lớn, việc giải ngân đầu tư công là một trong những chính sách tài khóa có rất nhiều ý nghĩa quan trọng, vừa tạo công ăn việc làm, tạo dư địa, không gian phát triển mới, tạo sản phẩm xã hội, đáp ứng yêu cầu của nhân dân, góp phần kiểm soát lạm phát, giảm áp lực lên điều hành chính sách tiền tệ...

Thúc đẩy cơ cấu lại, phát triển mạnh các ngành công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ. Theo dõi sát diễn biến thị trường, bảo đảm cân đối cung cầu, ổn định giá cả, không để thiếu hàng, đầu cơ, tăng giá bất hợp lý; tăng cường chống buôn lậu, gian lận thương mại. Phát triển mạnh thị trường trong nước; tăng cường xúc tiến thương mại, đẩy mạnh xuất khẩu. Chú trọng phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

Thủ tướng Chính phủ phân tích thêm một số yếu tố tác động tới Việt Nam như cạnh tranh chiến lược, chính sách phòng, chống dịch, lạm phát tăng cao, giá nguyên liệu đầu vào tăng. Đồng USD tăng giá làm giảm giá đồng tiền nhiều nước, trong đó có đồng tiền của Việt Nam, tác động tích cực tới xuất khẩu nhưng tác động tiêu cực tới nhập khẩu. Do đó, chúng ta phải đẩy mạnh xuất khẩu, mở rộng, đa dạng hóa thị trường, sản phẩm, chuỗi cung ứng và giảm nhập khẩu, tăng tổng cung và tổng cầu trong nước; các bộ, ngành tham mưu, hướng dẫn, chỉ đạo, các địa phương cùng vào cuộc, động viên các doanh nghiệp trong nước tham gia, phối hợp với các doanh nghiệp FDI để cùng làm việc này.

Cùng với đó, đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược; tập trung hoàn thiện thể chế, pháp luật, cải cách hành chính, lập quy hoạch; tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng; tạo nền tảng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và sự phát triển bền vững của nền kinh tế

Thực hiện tốt các chính sách đầu tư, phát triển văn hóa ngang tầm kinh tế và chính trị, xác định văn hóa là một nguồn lực phát triển; đặc biệt quan tâm các chính sách xã hội, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, người yếu thế, người có công; chú trọng công tác bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu.

Tiếp tục giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chuẩn bị chu đáo các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; tận dụng tốt các hiệp định thương mại tự do (FTA); làm tốt công tác bảo hộ công dân. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## CHỈ ĐẠO CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

**\* Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Công điện số 889/CĐ-TTg về nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số.**

Công điện nêu rõ: Trong thời gian qua, nhiều biện pháp cải cách, hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thuế, thực hiện kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử, triển khai hóa đơn điện tử đã được thực hiện và mang lại nhiều kết quả tích cực. Việt Nam là 01 trong 04 nước đi đầu trong khu vực ASEAN triển khai thu thuế đối với các nhà cung cấp nước ngoài thông qua cổng thông tin điện tử trực tuyến.

Thủ tướng Chính phủ đánh giá cao, biểu dương Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế và các Bộ, cơ quan liên quan đã có nhiều nỗ lực, cố gắng, phục vụ ngày càng tốt hơn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân. Tuy nhiên với sự phát triển của nền kinh tế số, việc kinh doanh trên nền tảng số trở nên phổ biến, doanh thu thương mại điện tử Việt Nam năm 2021 ước đạt 13,7 tỷ USD, tăng 16% so với năm 2020 và chiếm 6,5% tổng doanh thu bán lẻ cả nước. Sự phát triển nhanh chóng với nhiều hình thức mới của thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số đặt ra những thách thức mới trong công tác quản lý nhà nước, trong đó có công tác quản lý thu thuế.

Nhằm tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu thuế đối với các hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Bộ Tài chính chủ trì, khẩn trương phối hợp với các Bộ, cơ quan: a) Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030 tại Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó có các giải pháp tăng cường quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử như hoàn thiện thể chế quản lý thuế trong hoạt động sản xuất kinh doanh mới phát sinh trong nền kinh tế, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, sản xuất thông minh, giao dịch xuyên biên giới... b) Tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế là cá nhân kinh doanh thương mại điện tử kê khai, nộp thuế theo quy định; phối hợp, hướng dẫn các nhà cung cấp nước ngoài tuân thủ pháp luật khi hoạt động kinh doanh tại Việt Nam. c) Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý thuế đối với thương mại điện tử, áp dụng các công nghệ hiện đại, phương pháp quản lý rủi ro đối với hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số. d) Tiếp tục phối hợp, trao đổi, kết nối thông tin, chia sẻ dữ liệu với các Bộ, cơ quan liên quan; hoàn thiện việc sửa đổi chính sách, pháp luật để tăng cường công tác quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh xuyên biên giới. đ) Nghiên cứu, xây dựng nội dung tham gia đàm phán các Hiệp định đa phương về quyền đánh thuế đối với thu nhập từ kinh tế số.

2. Bộ Tư pháp khẩn trương có ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế theo yêu cầu của Lãnh đạo Chính phủ tại công văn số 6499/VPCP-KTTH ngày 30/9/2022 (trong đó có nội dung sửa đổi về quản lý thuế đối với thương mại điện tử); trên cơ sở đó, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan hoàn thiện trình Chính phủ hồ sơ dự thảo Nghị định nêu trên theo quy định, bảo đảm thuận lợi trong kê khai và nộp thuế đối với các sàn thương mại điện tử.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông: a) Phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý để có thể thực hiện tạm dừng, thu hồi giấy phép hoạt động trên môi trường mạng đối với các trường hợp vi phạm pháp luật thuế. b) Phối hợp với Bộ Tài chính triển khai trao đổi, cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý thuế đối với chủ thể cung cấp dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên mạng, các sản phẩm, dịch vụ phần mềm, các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới.

4. Bộ Công Thương: a) Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ sở pháp lý trong lĩnh vực kinh doanh thương mại điện tử để tạo thuận lợi cho công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh của các cá nhân trên Sàn giao dịch thương mại điện tử. b) Tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính triển khai việc chia sẻ dữ liệu, kết nối thông tin phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh thương mại điện tử.

5. Bộ Công an: a) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công Thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư... kết nối, chia sẻ tự động, thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu chung về: Xác thực thông tin công dân giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu đăng ký thuế phục vụ làm sạch dữ liệu đăng ký thuế qua trực tích hợp quốc gia (NGSP) hoặc trực liên thông văn bản hành



chính (VDXP). Tổ chức, cá nhân trong nước có hợp tác với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên không gian mạng; dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán, ví điện tử, chuyển tiền; các sản phẩm, dịch vụ phần mềm; các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới tại Việt Nam. b) Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ liên quan thực hiện trao đổi thông tin về các cá nhân có thu nhập từ quảng cáo do cung cấp sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số trên các nền tảng chia sẻ video xuyên biên giới trên mạng, thông tin cá nhân có hoạt động kinh doanh mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trên các website thương mại điện tử, mạng xã hội. c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử; gắn định danh điện tử với mã số thuế để quản lý thống nhất định danh công dân trên toàn bộ các hệ thống của ngành thuế theo mã định danh công dân; từng bước cung cấp một số dịch vụ về thuế cá nhân trên ứng dụng công dân số quốc gia VNeID. d) Nghiên cứu phát triển hoặc tích hợp ứng dụng công thanh toán, ví điện tử hiện có tại Việt Nam lên ứng dụng công dân số quốc gia VNeID để tạo thuận lợi cho người dân khi tham gia các hoạt động thương mại điện tử.

6. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: a) Chỉ đạo tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán thực hiện việc cung cấp thông tin của các nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở kinh doanh cố định tại Việt Nam, tổ chức, cá nhân có thu nhập phát sinh từ các nền tảng xuyên biên giới theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn của cơ quan thuế. b) Có trách nhiệm xây dựng và phát triển hệ thống thanh toán thương mại điện tử quốc gia, các tiện ích tích hợp thanh toán điện tử để sử dụng rộng rãi cho các mô hình thương mại điện tử; thiết lập cơ chế quản lý, giám sát các giao dịch thanh toán hỗ trợ công tác quản lý thuế đối với hoạt động cung cấp dịch vụ xuyên biên giới trong thương mại điện tử theo quy định của Luật Quản lý thuế. c) Chỉ đạo ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng khi tham gia phối hợp thu thuế và thu các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước có trách nhiệm khấu trừ, nộp thay nghĩa vụ thuế phải nộp theo quy định pháp luật về thuế của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử có phát sinh thu nhập từ Việt Nam theo quy định của Luật Quản lý thuế.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: a) Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp với cơ quan thuế các cấp trong công tác quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử tại địa bàn; chỉ đạo cơ quan thuế trên địa bàn cùng các sở, ban, ngành địa phương rà soát, thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử. b) Chỉ đạo các sở, ban, ngành địa phương phối hợp với cơ quan thuế triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, triển khai các biện pháp khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử để tạo thói quen tiêu dùng văn minh.

**\* Ngày 5/10, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Chỉ thị số 17/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh phân bổ, hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.**

Để bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành việc phân bổ, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 trong năm 2022, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng

các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục bám sát và cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, 03 đột phá chiến lược tại Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và phương hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng thông qua, bảo đảm vì mục tiêu, lợi ích chung của quốc gia, dân tộc. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, kiên quyết không dàn trải, manh mún, chia cắt, tập trung vào các ngành, lĩnh vực then chốt, các vùng động lực, cực tăng trưởng, các dự án lớn, quan trọng của quốc gia, dự án quy mô lớn, kết nối liên vùng, các dự án quan trọng, cấp thiết của địa phương để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cơ quan chuyên môn, cơ quan chuẩn bị đầu tư dự án, thẩm định dự án; nâng cao chất lượng công tác lựa chọn tư vấn trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị dự án; thực hiện cơ chế phân công, phối hợp rõ ràng, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị trong việc hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án, bảo đảm chất lượng; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để có thể triển khai thực hiện ngay sau khi được giao kế hoạch vốn theo quy định và bảo đảm tiến độ thực hiện dự án được phê duyệt và chất lượng theo yêu cầu; nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách cần sửa đổi, bổ sung để bảo đảm thực hiện hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tập trung hoàn thành các nội dung sau:

Đối với số vốn ngân sách trung ương đã được cấp có thẩm quyền phân bổ cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương nhưng chưa giao chi tiết cho các dự án: Chỉ đạo các đơn vị khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định trong phạm vi kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính bằng văn bản và trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công trước ngày 01/11/2022 theo đúng quy định tại Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 31/7/2022 của Chính phủ để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Đối với số vốn ngân sách trung ương còn lại chưa được cấp có thẩm quyền phân bổ, thông báo vốn bổ sung: Các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để có thể triển khai công tác hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án ngay sau khi được thông báo bổ sung vốn; rà soát tiến độ thực hiện các dự án chuyển tiếp, các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài đã có chủ trương đầu tư, đề xuất nhu cầu bổ sung kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài giai đoạn 2021 - 2025, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo đúng quy định trước ngày 01/11/2022 để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 cho dự án do Tổng công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam làm chủ đầu tư đã được Quốc hội cho phép chuyển vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành cấp phát ngân sách nhà nước tại Nghị quyết số 63/2022/QH15 của Quốc hội, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15/10/2022 để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Bộ Tài chính dự kiến việc sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương còn lại (137.000 tỷ đồng) cho các địa phương, bảo đảm thuận lợi nhất, hiệu quả nhất, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định khi thực hiện đánh giá giữa kỳ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp các dự án hoàn thiện thủ tục đầu tư, đủ điều kiện giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ trong tháng 11/2022 để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định; đề xuất phương án xử lý đối với số vốn ngân sách trung ương đã phân bổ cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương còn lại nhưng chưa giao chi tiết theo quy định tại Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 31/7/2022 của Chính phủ.

Đối với 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các địa phương khẩn trương hoàn thành ngay việc phân bổ và giao kế hoạch vốn hỗ trợ của ngân sách trung ương và vốn đối ứng của ngân sách địa phương sau khi được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 cho 03 Chương trình từ số vốn còn lại chưa phân bổ; hoàn thiện các thủ tục phê duyệt dự toán chi tiết, phê duyệt dự án đầu tư để sớm tổ chức triển khai các nội dung, hoạt động của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, rà soát từng dự án, đặc biệt là các dự án khởi công mới, kiểm soát chặt chẽ sự cần thiết, phạm vi, quy mô từng dự án theo đúng quy hoạch, định hướng, mục tiêu đã được duyệt, bảo đảm hiệu quả đầu tư, kết quả đầu ra của từng dự án...

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## KHỞI NGHIỆP XANH, BỀN VỮNG, LAN TỎA TINH THẦN TRÁCH NHIỆM VỚI XÃ HỘI

Đây là mong muốn của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam gửi tới các bạn trẻ tại Diễn đàn Thanh niên khởi nghiệp quốc gia năm 2022, do Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức tại Hà Nội, chiều ngày 01/10.

Với chủ đề "Thanh niên khởi nghiệp cùng đất nước phục hồi và phát triển sau đại dịch", Diễn đàn Thanh niên khởi nghiệp quốc gia năm 2022 có sự góp mặt của lãnh đạo các Bộ, ban, ngành, các chuyên gia, cố vấn, nhà đầu tư, doanh nghiệp và 500 đại biểu chính thức là hội viên Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam, thanh niên, sinh viên, doanh nhân trẻ đang có dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đại diện các trung tâm hỗ trợ, vườn ươm tạo khởi nghiệp, mạng lưới đổi mới sáng tạo Việt Nam ở nước ngoài...

Bí thư Thường trực Trung ương Đoàn Nguyễn Ngọc Lương cho biết, Diễn đàn Thanh niên khởi nghiệp quốc gia năm 2022 được tổ chức với mong muốn đóng vai trò kết nối, kiến

tạo để tìm ra những giải pháp sáng tạo, đột phá nhằm đẩy nhanh tiến trình phục hồi nền kinh tế - xã hội Việt Nam.

Tại Diễn đàn, các đại biểu thanh niên, doanh nhân trẻ và lãnh đạo các bộ, ngành đã trao đổi, chia sẻ về các cơ chế, chính sách đặc thù để thúc đẩy khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam như: Cơ chế tạo điều kiện cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiếp nhận vốn đầu tư nước ngoài và thoái vốn, rút vốn, chuyển nhượng vốn nhanh nhằm thúc đẩy các nhà đầu tư đầu tư vào các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo (Start-up) Việt Nam; cơ chế đột phá cho việc thu hút, trao đổi nguồn nhân lực chất lượng cao cho khởi nghiệp sáng tạo; hệ thống giấy phép và các yêu cầu hành chính trong những năm đầu hình thành Start-up; cơ chế, chính sách dành cho các doanh nghiệp công nghiệp phụ trợ, logistics...

Phó Thủ tướng Chính phủ đánh giá cao Trung ương Đoàn tiếp tục tổ chức các diễn đàn, hoạt động khởi nghiệp trong thanh niên, từ đó đề xuất những sáng kiến, kiến nghị rất cụ thể với Chính phủ, các Bộ, ngành.

Phó Thủ tướng Chính phủ cho biết, tại diễn đàn, một đại biểu trẻ chia sẻ với ông suy nghĩ: Bây giờ là lúc cam kết hành động, giảm lý luận, tranh luận, giải trình. Các Bộ, các cơ quan nếu chọn một hành động cần làm ngay thì đó là hành động gì, làm bao giờ xong? Trung ương Đoàn nếu chọn một hành động thì chọn hành động nào để giúp được doanh nghiệp khởi nghiệp thật sự?

Theo Phó Thủ tướng Chính phủ, Việt Nam đứng thứ 15 trên thế giới về dân số, tuy nhiên, trải qua nhiều thăng trầm, chiến tranh nên xuất phát điểm của nền kinh tế nước ta rất thấp. Trước khi xảy ra đại dịch COVID-19, Việt Nam là một trong những nước có tốc độ tăng trưởng liên tục cao nhất thế giới. Trong hơn 2 năm đại dịch COVID-19 bùng phát, tốc độ tăng trưởng của Việt Nam cũng cao hơn nhiều so với mức tăng trưởng bình quân của thế giới. Mặc dù vậy, đến nay, Việt Nam vẫn là nước đang phát triển có thu nhập trung bình thấp, với GDP bình quân đầu người đứng thứ 126 trên thế giới.

"Chúng ta sẽ lấy lại quãng thời gian 2 năm bị ảnh hưởng do đại dịch COVID-19 như thế nào, để vừa đạt được những mục tiêu đặt ra nhưng phải bền vững?", Phó Thủ tướng Chính phủ nói và dùng hình ảnh so sánh "gánh nước nặng, đi nhanh nhưng không để nước tràn ra ngoài".

Dẫn số liệu doanh nghiệp trên số dân ở Việt Nam hiện nay ở mức 140 người mới có 1 doanh nghiệp, trong khi tỷ lệ trung bình trong khu vực là 100 người dân có 1 doanh nghiệp, các nước phát triển là 10 - 12 người dân có 1 doanh nghiệp, Phó Thủ tướng Chính phủ cho rằng quan trọng hàng đầu là làm sao để trong mỗi người, mỗi doanh nghiệp có sự thôi thúc cùng làm giàu một cách chính đáng, "từng người, từng doanh nghiệp, từng gia đình và đất nước phải khá giả hơn, giàu có lên", xứng đáng với sự hy sinh của các thế hệ cha ông, của các anh hùng, liệt sĩ cho nền độc lập, hoà bình của đất nước, cho thế hệ mai sau được sống hạnh phúc.

Khẳng định Nhà nước luôn tạo điều kiện để tất cả doanh nghiệp, người dân làm kinh tế một cách liêm chính, Phó Thủ tướng Chính phủ nêu rõ: Hàng năm, Chính phủ ban hành nghị quyết về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia với hàng trăm tiêu chí, nhiệm vụ cụ thể của từng Bộ, ngành, trên cơ sở chỉ số, bảng xếp hạng của một

số tổ chức quốc tế uy tín như: Diễn đàn Kinh tế thế giới, Ngân hàng Thế giới, Quỹ Tiền tệ quốc tế, Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới...

Trong bảng xếp hạng chỉ số Năng lực đổi mới sáng tạo toàn cầu vừa được công bố, Việt Nam xếp thứ 48, trong đó tiêu chí về thể chế tăng 32 bậc, thể hiện chất lượng pháp lý, sự cam kết của Chính phủ. Tuy nhiên sẽ cần thêm nhiều nỗ lực để các chỉ số xếp hạng về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh của Việt Nam vào top 50 trên thế giới.

Bên cạnh mục tiêu phải phát triển ngày càng nhiều doanh nghiệp, Phó Thủ tướng Chính phủ mong muốn các bạn thanh niên đã và đang có ý tưởng, bắt đầu khởi sự kinh doanh hay khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hướng tới phát triển xanh, bền vững, gắn kết với cộng đồng xung quanh; ưu tiên phát triển những mô hình có sự lan tỏa, đóng góp cho việc phát triển cộng đồng như nông sản sạch, du lịch cộng đồng...; đồng thời lan tỏa tinh thần trách nhiệm với xã hội "để đất nước giàu có hơn nhưng trên hết là mọi người được sống trong một xã hội yên bình, hạnh phúc, yêu thương lẫn nhau".

"Mỗi người đều làm hết sức mình, có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng, đất nước và cả thế giới thì sẽ bớt "tiếng kêu khó". Chúng ta cùng nhau hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc là hoà bình, không để ai bị bỏ lại phía sau, con người yêu thương nhau và yêu thương muôn loài", Phó Thủ tướng Chính phủ nhắn gửi đến các bạn trẻ.

*Nguồn: baochinhhphu.vn*

## ĐỀ XUẤT THÀNH LẬP VỤ, CỤC PHÁP CHẾ Ở CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ

Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp cho biết, chiều ngày 05/10, Bộ Tư pháp đã tổ chức Họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

Theo Báo cáo một số nội dung định hướng lớn xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, các đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu và đủ điều kiện thành lập thì thủ trưởng đơn vị quyết định việc thành lập tổ chức pháp chế hoặc bố trí nhân viên pháp chế chuyên trách...

Do đó, dự kiến dự thảo Nghị định sửa đổi sẽ bổ sung tổ chức pháp chế tại các đơn vị sự nghiệp công lập và đối tượng áp dụng của Nghị định.

Về tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế tại các bộ, cơ quan ngang bộ, để đảm bảo tính linh hoạt và phù hợp với yêu cầu của thực tiễn, Nghị định sửa đổi, bổ sung theo định hướng quy định các bộ, cơ quan ngang bộ có Vụ hoặc Cục thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trong việc thực hiện công tác pháp chế.

Đối với tổ chức pháp chế ở các cơ quan thuộc Chính phủ, dự thảo Nghị định dự kiến sửa đổi, bổ sung theo 2 phương án: Quy định các cơ quan thuộc Chính phủ có tổ chức pháp chế

độc lập hoặc bộ phận pháp chế trực thuộc Văn phòng; Cơ quan thuộc Chính phủ có tổ chức pháp chế độc lập hoặc ghép với bộ phận Văn phòng thành Văn phòng - Pháp chế.

Đối với tổ chức pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, dự thảo Nghị định dự kiến sửa đổi theo hướng: thành lập Phòng pháp chế hoặc ghép tổ chức pháp chế và Thanh tra để thành lập Tổ chức - Pháp chế, hoặc Văn phòng - Pháp chế (đối với các Sở, ngành không thành lập tổ chức Thanh tra).

Riêng đối với các Phòng pháp chế được thành lập trước ngày dự thảo Nghị định này được ban hành có hiệu lực thì được tiếp tục duy trì.

Đối với các Phòng pháp chế đã ghép với các Phòng chuyên môn khác thì được duy trì trong 12 tháng, sau đó thành lập tổ chức Thanh tra - Pháp chế hoặc Văn phòng - Pháp chế.

Đối với tổ chức pháp chế ở doanh nghiệp nhà nước, Nghị định số 55/2011/NĐ-CP sẽ được sửa đổi, bổ sung theo hướng quy định các doanh nghiệp nhà nước là Tập đoàn, Tổng công ty thành lập tổ chức pháp chế; các doanh nghiệp nhà nước còn lại, căn cứ nhu cầu công tác pháp chế, người quản lý doanh nghiệp quyết định việc thành lập tổ chức pháp chế hoặc bố trí nhân viên pháp chế chuyên trách...

Tại phiên họp, các đại biểu tham gia đã đóng góp nhiều ý kiến về các nội dung của dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP như: đối tượng áp dụng; tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; tiêu chuẩn người làm công tác pháp chế và chế độ phụ cấp ưu đãi nghề dành cho người làm công tác pháp chế...

Các ý kiến tại phiên họp cũng cho thấy, trong giai đoạn hiện nay tổ chức pháp chế đang được giao nhiều nhiệm vụ quan trọng, có tính đặc thù.

Để thực hiện được nhiệm vụ, cán bộ pháp chế vừa phải có kỹ năng, chuyên môn về xây dựng, thẩm định, kiểm tra xử lý văn bản quy phạm pháp luật, vừa phải có kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực mà cơ quan được giao quản lý.

Do đó, một số đại biểu cho rằng cán bộ làm công tác pháp chế nếu không có bằng cử nhân luật, mà chỉ có bằng cử nhân của các chuyên ngành, lĩnh vực mà cơ quan, đơn vị mình quản lý nhà nước thì phải được đào tạo và cấp Chứng chỉ của cơ sở đào tạo Luật với thời gian đào tạo tương ứng với từng chức danh.

Về vấn đề tiêu chuẩn cán bộ pháp chế, đại diện Ủy ban Quản lý vốn nhà nước đề nghị "không nên phích cứng tiêu chuẩn của cán bộ pháp chế như hiện nay là phải có trình độ cử nhân luật".

Hiện nay Ủy ban quản lý vốn nhà nước có 19 Tập đoàn và 1 Tổng công ty chỉ có khoảng 134 người làm công tác pháp chế, còn lại là chuyên môn về tài chính kế toán và ngành nghề khác.

Nhưng những cán bộ này lại làm rất tốt công tác pháp chế. Do đó, đại diện Ủy ban đề nghị, cần sửa đổi quy định về tiêu chuẩn người làm công tác pháp chế để thu hút nguồn cán bộ pháp chế có năng lực, chất lượng cao...

Tại phiên họp, Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật Nguyễn Hồng Tuyên cảm ơn ý kiến đóng góp của các đại biểu tham dự phiên họp và khẳng định sẽ nghiên cứu, tiếp thu, điều chỉnh cho phù hợp.

Kết luận phiên họp, Thứ trưởng Phan Chí Hiếu ghi nhận và đánh giá cao bộ phận Thường trực và Tổ biên tập đã tích cực chuẩn bị kỹ lưỡng nội dung phiên họp lần thứ nhất với nhiều thông tin chất lượng.

Cơ bản nhất trí với các nội dung dự thảo, Thứ trưởng Phan chí Hiếu đề nghị, nghiên cứu, cân nhắc việc mở rộng phạm vi điều chỉnh. Tiếp tục rà soát kỹ các quy định về nhiệm vụ của tổ chức pháp chế theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời rà soát, lược bớt một số nhiệm vụ không được pháp luật quy định mà chỉ do các thủ trưởng giao.

Thứ trưởng Phan Chí Hiếu cũng yêu cầu Ban soạn thảo tiếp tục nghiên cứu các vấn đề còn có ý kiến khác nhau, quy định về tiêu chuẩn cán bộ pháp chế, về phân loại đơn vị sự nghiệp công lập...

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## MỘT SỐ ĐỀ XUẤT MỚI:

**\* Chính phủ đề nghị Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) quy định theo hướng thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước 'thống nhất' với thủ trưởng cơ quan thanh tra cấp trên khi bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái chánh thanh tra cấp dưới.**

Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Tổng Thanh tra Chính phủ Đoàn Hồng Phong vừa ký văn bản gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi).

Theo Báo Thanh tra, dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) đã được chỉnh lý, hoàn thiện trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của đại biểu tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV và ý kiến của các cơ quan, tổ chức, chuyên gia, nhà khoa học...

Nội dung của dự thảo luật đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng về công tác thanh tra, tinh thần của Hiến pháp 2013 và khắc phục những bất cập về tổ chức, hoạt động của các cơ quan thanh tra trong thực tiễn hiện nay. Do đó, Chính phủ cơ bản thống nhất với dự thảo luật đã được chỉnh lý, dự thảo báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo luật.

Theo Tổng Thanh tra, Chính phủ thống nhất với quy định về việc thành lập cơ quan thanh tra ở một số tổng cục, cục thuộc Bộ với các tiêu chí như trong Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi). Với việc thành lập cơ quan thanh tra chuyên ngành tại một số đơn vị ngành dọc (đóng tại địa phương) thuộc tổng cục, cục thuộc Bộ, Chính phủ đề nghị “không đưa vào dự thảo luật”. Chính phủ cũng thống nhất với các quy định về việc phân định nhiệm vụ, quyền hạn giữa thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước với cơ quan thanh tra trực thuộc nhằm tăng cường tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của cơ quan thanh tra.

Dự thảo Luật quy định thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo hoạt động thanh tra và chịu trách nhiệm trước pháp

luật về quyết định của mình, không can thiệp trái pháp luật vào hoạt động thanh tra. Các cơ quan thanh tra triển khai hoạt động thanh tra theo trình tự, thủ tục được quy định tại Luật Thanh tra, quy định pháp luật có liên quan và chịu trách nhiệm về kết luận, kiến nghị của mình.

“Các quy định này đã phân định cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm giữa cơ quan quản lý Nhà nước và cơ quan thanh tra, tạo cơ sở pháp lý cho việc nâng cao hiệu quả của hoạt động thanh tra, đáp ứng yêu cầu quản lý”, văn bản gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội nêu.

Nội dung nữa Chính phủ thống nhất là quy định về trình tự, thủ tục tiến hành hoạt động thanh tra như dự thảo luật, trong đó có sự phân định rõ trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra hành chính và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra chuyên ngành để bảo đảm phù hợp với tính chất, đặc thù của từng loại hình hoạt động thanh tra.

Để bảo đảm sự thống nhất của hệ thống pháp luật, dự thảo luật quy định, trường hợp luật khác có quy định về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra chuyên ngành khác với quy định trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra chuyên ngành chung trong Luật Thanh tra thì thực hiện theo quy định của luật đó "là phù hợp."

Ngoài ra, Chính phủ thống nhất với phương án quy định tại Khoản 3 Điều 111 của dự thảo luật về việc cơ quan thanh tra được trích một phần số tiền từ các khoản thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi đã nộp vào ngân sách Nhà nước để hỗ trợ nâng cao năng lực hoạt động thanh tra, tăng cường cơ sở vật chất và khen thưởng, động viên tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thanh tra...

Vấn đề khác, dự thảo luật quy định thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước “tham khảo ý kiến” của cơ quan thanh tra cấp trên khi bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái chánh thanh tra cấp dưới.

Về vấn đề này, Chính phủ đề nghị quy định theo hướng thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước “thống nhất” với thủ trưởng cơ quan thanh tra cấp trên khi bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái chánh thanh tra cấp dưới.

Theo Chính phủ, quy định này nhằm đáp ứng yêu cầu tăng cường tính độc lập, khách quan trong hoạt động thanh tra, nhất là yêu cầu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; bảo đảm thống nhất về tiêu chuẩn cũng như sự ổn định của đội ngũ cán bộ lãnh đạo cơ quan thanh tra; tránh việc điều động, bổ nhiệm lãnh đạo cơ quan thanh tra không đủ tiêu chuẩn, không đáp ứng được yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ.

“Đây cũng là quy định của Luật Thanh tra hiện hành và đang được thực hiện thuận lợi, không có vướng mắc”, Tổng Thanh tra cho hay.

Hiện nay, Thanh tra Chính phủ đang phải thực hiện Quyết định số 140/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về việc phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương cho ý kiến về công tác cán bộ của các bộ ngành, địa phương thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý trong việc quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển (Luật Thanh tra hiện hành không quy định nội dung này). Thanh tra Chính phủ còn tham gia ý kiến trong việc khen thưởng các hình thức khen cao đối với các tổ chức, cá nhân do Ban Thi đua khen thưởng Trung ương, Bộ Nội vụ đề nghị.



Chính phủ cũng đề nghị chỉnh lý quy định tại Điều 75 dự thảo luật như sau: “Với dự thảo kết luận thanh tra có nội dung liên quan đến an ninh, quốc phòng hoặc theo yêu cầu của thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước cùng cấp thì người ra quyết định thanh tra có văn bản báo cáo”.

Thanh tra Chính phủ được giao tiếp tục phối hợp với Ủy ban Pháp luật của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội nghiên cứu, quy định rõ về hệ quả pháp lý của việc báo cáo nhằm phân định rõ trách nhiệm của các chủ thể (người báo cáo và người được báo cáo) trong việc ban hành kết luận thanh tra.

Theo chương trình, Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) sẽ được Quốc hội cho ý kiến lần hai và biểu quyết thông qua tại kỳ họp thứ 4 vào cuối tháng 10 này.

**\* Bộ Tư pháp đang dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp.**

Theo đó, những nội dung cơ bản được sửa đổi, bổ sung như sau: Theo quy định Luật Phí và lệ phí năm 2015, dự thảo Nghị định đã sửa đổi quy định về việc giao Bộ trưởng Bộ Tài chính có thẩm quyền quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin Lý lịch tư pháp.

Để bảo đảm thực hiện quy định về việc điện tử hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức, dự thảo đã bổ sung quy định về mẫu Phiếu Lý lịch tư pháp điện tử theo hướng giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định, hướng dẫn về mẫu Phiếu Lý lịch tư pháp điện tử.

Nhằm tháo gỡ khó khăn cho công tác lưu trữ hồ sơ cấp Phiếu Lý lịch tư pháp của địa phương và phù hợp với thực tiễn hiện nay trong việc số hóa giấy tờ, hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính, dự thảo Nghị định đã bổ sung quy định về hồ sơ cấp Phiếu Lý lịch tư pháp điện tử; giá trị của hồ sơ cấp Phiếu Lý lịch tư pháp điện tử; thời hạn lưu trữ hồ sơ cấp Phiếu Lý lịch tư pháp bằng giấy và hồ sơ cấp Phiếu Lý lịch tư pháp điện tử.

Đối với trường hợp người bị kết án đã chấp hành xong hình phạt chính, hình phạt bổ sung và các quyết định của bản án, đã đủ thời gian để đương nhiên được xóa án tích, dự thảo Nghị định đã sửa đổi theo hướng cơ quan Viện kiểm sát, Tòa án, Công an, Quốc phòng... là cơ quan phối hợp tra cứu, xác minh với Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, Sở Tư pháp về việc người đó có hành vi phạm tội mới hay không.

Trên cơ sở kết quả tra cứu, xác minh thông tin, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, Sở Tư pháp thực hiện cập nhật vào Lý lịch tư pháp của người bị kết án "đã được xóa án tích" hoặc "có án tích" theo đúng quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Thực hiện chủ trương về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp, tiếp nhận thông tin để xây dựng cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp tại Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, Sở Tư pháp, dự thảo Nghị định đã chỉnh lý theo hướng bổ sung dữ liệu Lý lịch tư pháp điện tử bao gồm cả thông tin lý lịch tư pháp được trao đổi, cung cấp, tiếp nhận, xử lý và lưu trữ dưới dạng điện tử.

Dự thảo Nghị định quy định cụ thể nơi tra cứu đối với các trường hợp tại khoản 3 Điều 24 Nghị định số 111/2010/NĐ-CP là Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia và Sở Tư pháp nơi thực hiện cấp Phiếu Lý lịch tư pháp.

Đồng thời, đảm bảo độ chính xác khi cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cũng như giảm thời gian cấp Phiếu Lý lịch tư pháp, phù hợp với tiến trình cải cách hành chính hiện nay, dự thảo Nghị định đã sửa đổi Điều 25 Nghị định số 111/2010/NĐ-CP về quy trình, trách nhiệm tra cứu, xác minh thông tin Lý lịch tư pháp theo hướng Sở Tư pháp gửi hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp dưới dạng điện tử tới 03 cơ quan: Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Bộ Công an và Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh để tra cứu, xác minh thông tin. Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia có nhiệm vụ tổng hợp với thông tin tra cứu trong Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp để trả kết quả cho Sở Tư pháp.

**\* Bộ Khoa học và Công nghệ đang lấy ý kiến của Nhân dân vào dự thảo Thông tư quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ tại chính quyền địa phương.**

Dự thảo nêu rõ, danh mục vị trí công tác thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ phải thực hiện định kỳ chuyển đổi bao gồm:

1. Trong quản lý các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ: Thẩm định hồ sơ xác định, đặt hàng, tuyển chọn, giao trực tiếp, đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ; kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện và sau nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước; thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Hoạt động thẩm định, giám định công nghệ dự án đầu tư và chuyển giao công nghệ: Thẩm định, giám định công nghệ dự án đầu tư theo quy định của pháp luật; thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ, cấp giấy chứng nhận gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ.

3. Trong lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân: Quản lý và thực hiện việc tiếp nhận khai báo, thẩm định an toàn, cấp giấy phép, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ: Thẩm định cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp theo quy định của pháp luật; thẩm định hồ sơ, kiểm tra đánh giá các dự án trong chương trình phát triển tài sản trí tuệ; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về sở hữu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

5. Trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng: Tham gia xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương; thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận, giấy xác nhận, giấy phép trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo quy định; thẩm định hồ sơ công bố sử dụng dấu định lượng và chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn; thẩm định cấp giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng

hóa của tổ chức, cá nhân; thẩm định hồ sơ đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia; thẩm định hồ sơ, kiểm tra đánh giá các dự án trong chương trình thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

6. Thẩm định, cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo thẩm quyền.

7. Hợp tác, trao đổi khoa học và công nghệ có yếu tố nước ngoài.

Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc là từ đủ 03 - 05 năm (không kể thời gian tập sự).

**\* Bộ Giáo dục và Đào tạo đang xây dựng dự thảo Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, thay thế Nghị định số 46/2017/NĐ-CP và Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.**

Cụ thể, về điều kiện thành lập trường đại học, dự thảo Nghị định bổ sung điều kiện có "xác nhận về quyền sử dụng đất" để phù hợp với Luật Giáo dục đại học; bỏ điều kiện về diện tích đất để xây dựng trường (chuyển thành điều kiện cho phép trường được hoạt động đào tạo) để phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 22 Luật Giáo dục đại học, Khoản 1 Điều 49 Luật Giáo dục và thực thi Phương án cắt giảm, đơn giản hóa kèm theo Quyết định số 793/QĐ-TTg; bỏ điều kiện "đạt bình quân tối thiểu 25 m<sup>2</sup>/sinh viên tại thời điểm phân hiệu có quy mô đào tạo ổn định sau 10 năm phát triển" vì khó đánh giá; bỏ quy định: "Đối với trường đại học tư thục, khuyến khích thành lập trường hoạt động không vì lợi nhuận" vì đây không phải là điều kiện cho phép thành lập.

Về điều kiện trường đại học hoạt động đào tạo, bổ sung quy định "Có diện tích đất xây dựng trường tại trụ sở chính tối thiểu là 05ha" để phù hợp với quy định tại Điều 23 Luật Giáo dục đại học và Điều 49 Luật Giáo dục. Quy định này không phải là quy định mới mà giữ nguyên quy định hiện hành và chuyển từ điều kiện để thành lập trường thành điều kiện để trường được hoạt động đào tạo.

Các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên cơ hữu và cán bộ quản lý thiết bị phải đáp ứng yêu cầu hoạt động đối với ngành, lĩnh vực dự kiến đào tạo, quy mô dự kiến tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chương trình đào tạo và giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập đối với các ngành, lĩnh vực dự kiến đào tạo phải đáp ứng chuẩn chương trình đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Quy định này nhằm bảo đảm trường đại học chỉ được hoạt động giáo dục khi đáp ứng các yêu cầu về bảo đảm chất lượng giáo dục theo quy định.

Về đình chỉ hoạt động đào tạo của trường đại học, phân hiệu của trường đại học, so với quy định hiện hành, dự thảo Nghị định đã bổ sung thêm 02 trường hợp bị đình chỉ hoạt động như sau: "Không công khai các điều kiện bảo đảm tổ chức hoạt động đào tạo đối với các ngành, lĩnh vực đào tạo sau khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép hoạt động đào tạo;" và "Không triển khai hoạt động đào tạo sau thời hạn 02 năm, kể từ ngày được cấp giấy chứng

nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với ngành giáo dục mầm non;" để nâng cao trách nhiệm của trường đại học trong bảo đảm chất lượng đào tạo.

Về sáp nhập, chia, tách trường đại học; giải thể trường đại học, phân hiệu của trường đại học, dự thảo Nghị định cơ bản giữ nguyên quy định hiện hành.

Theo quy định của Luật Giáo dục đại học, đại học quốc gia là "trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực chất lượng cao, được Nhà nước ưu tiên đầu tư phát triển". Với vị trí và chức năng quan trọng như vậy, việc thành lập và bảo đảm hoạt động cho đại học quốc gia cần rất nhiều nguồn lực từ Nhà nước.

Vì vậy, dự thảo Nghị định quy định việc phát triển đại học thành đại học quốc gia phải có chủ trương của cơ quan có thẩm quyền (Phương án 1) hoặc chủ trương của Chính phủ (Phương án 2); đồng thời, việc phát triển đại học thành đại học quốc gia phải bảo đảm "phù hợp với quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sự phạm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt" và "Tại thời điểm xây dựng đề án phát triển thành đại học quốc gia, phải được công nhận là đại học định hướng nghiên cứu".

Quy định này nhằm bảo đảm các đại học muốn phát triển thành đại học quốc gia phải có đủ điều kiện để trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực chất lượng cao.

**\* Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư quy định về quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài.**

Theo dự thảo, nội dung của kiểm toán nội bộ bao gồm: Kiểm toán tài chính để đánh giá, xác nhận tính chính xác, trung thực của các thông tin tài chính và báo cáo tài chính.

Kiểm toán tuân thủ để đánh giá và xác nhận việc tuân thủ pháp luật, quy trình, quy chế nội bộ của doanh nghiệp.

Kiểm toán hoạt động: Kiểm toán tính đầy đủ, chính xác và an toàn của hệ thống công nghệ thông tin và phần mềm nghiệp vụ; kiểm toán việc sử dụng hiệu quả, an toàn trong hoạt động bảo vệ, quản lý và sử dụng tài sản, nguồn lực của doanh nghiệp, xác định mức độ phù hợp giữa kết quả hoạt động đạt được và mục tiêu hoạt động đề ra. Kiểm toán các nội dung khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Công ty mẹ của chi nhánh nước ngoài. Yêu cầu của kiểm toán nội bộ là phải đảm bảo tính độc lập, tính khách quan, tính chuyên nghiệp. Kiểm toán viên nội bộ phải tuân thủ pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động kiểm toán nội bộ.

Về kế hoạch kiểm toán nội bộ, dự thảo nêu rõ, căn cứ mục tiêu, chính sách, quy mô, mức độ rủi ro của các hoạt động và nguồn lực hiện có, bộ phận kiểm toán nội bộ xây dựng kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm, bao gồm phạm vi kiểm toán, đối tượng kiểm toán, các mục tiêu kiểm toán, thời gian kiểm toán và việc phân bổ các nguồn lực. Những nghiệp vụ có rủi ro cao phải được kiểm toán ít nhất mỗi năm một lần. Báo cáo kiểm toán nội bộ phải được lập trong thời hạn tối đa không quá 01 tháng, kể từ ngày kết thúc mỗi cuộc kiểm toán.

Báo cáo kiểm toán phải trình bày rõ: nội dung kiểm toán, phạm vi kiểm toán; những đánh giá, kết luận về nội dung đã được kiểm toán và cơ sở đưa ra các ý kiến này; các yếu kém, tồn tại, các sai sót, vi phạm, các ý kiến giải trình của đối tượng kiểm toán; kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót và xử lý vi phạm, các biện pháp nhằm cải tiến quy trình nghiệp vụ, hoàn thiện chính sách quản lý rủi ro, cơ cấu tổ chức doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài (nếu có).

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## HÀ NỘI: GIAO SỞ TÀI CHÍNH ĐỀ XUẤT NÂNG MỨC THU NHẬP KHẮC PHỤC TÌNH TRẠNG CÁN BỘ NGHỈ VIỆC, THÔI VIỆC

Ngày 03/10, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Lê Hồng Sơn ký ban hành văn bản số 3256/UBND-SNV về việc khắc phục tình trạng cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc, thôi việc.

Văn bản nêu rõ, thực hiện Văn bản số 4536/BNV-TCBC ngày 14/9/2022 của Bộ Nội vụ về việc khắc phục tình trạng cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc, thôi việc, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã nghiên cứu triển khai thực hiện một số giải pháp để khắc phục tình trạng này, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức toàn thành phố.

### **9 nhóm giải pháp trọng tâm**

Cụ thể, thành phố đã đưa ra 9 nhóm giải pháp trọng tâm như: Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp cơ sở. Cải thiện môi trường làm việc theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, cạnh tranh lành mạnh, tạo cơ hội phát triển, gắn kết, gắn bó, ổn định của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Trên cơ sở các quy định của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực về xã hội hóa, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước..., các sở, ban, ngành chủ động nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội phê duyệt phương án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Đồng thời, nghiên cứu, đề xuất các chính sách hỗ trợ kịp thời đối với cán bộ, công chức, viên chức có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Xây dựng đội ngũ lãnh đạo, quản lý có năng lực, uy tín để tổ chức tốt, công việc, tạo niềm tin, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức làm việc.

Đổi mới công tác bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức để tạo cơ hội, điều kiện phát triển, nhất là cán bộ, công chức, viên chức trẻ. Khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức được tham gia học tập nâng cao trình độ, năng lực làm việc thông qua các chương trình, dự án đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và nước ngoài một cách thiết thực, cụ thể nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Quy hoạch, xây dựng đội ngũ chuyên gia giỏi, có cơ chế, chính sách thỏa đáng, làm cơ sở định hướng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, nghiên cứu, đề xuất ban hành kịp thời các cơ chế, chính sách nâng mức

thu nhập bình quân đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị thành phố theo Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 1/11/2018 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW Hội nghị Trung ương 7 khóa XII; xây dựng cơ chế, định mức khoán chi thường xuyên, thực hiện thí điểm chi thu nhập bình quân tăng thêm không quá 0,8 lần quỹ lương cơ bản của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị của thành phố, báo cáo Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội để thực hiện theo thẩm quyền.

*Nguồn: xaydungchinhsach.chinhphu.vn*

## HÀ NỘI: NGHIÊN CỨU BỎ YÊU CẦU CĂN CƯỚC CÔNG DÂN, SỔ HỘ KHẨU TRONG CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Trần Sỹ Thanh ngày 01/10/2022 đã ký ban hành Văn bản số 3247/UBND-KSTTHC về việc triển khai ngay các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn thành phố từ nay đến hết năm 2022.

Trong đó, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội sẽ tham mưu Thành ủy Hà Nội ban hành chỉ thị/nghị quyết về việc triển khai thực hiện Đề án 06 để tạo khí thế, sự quyết tâm, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị về việc triển khai Đề án 06 và tạo sự hưởng ứng đồng tình, ủng hộ sâu rộng của quần chúng nhân dân về các tiện ích mà Đề án 06 mang lại.

Về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm Đề án 06 từ nay đến hết năm 2022, thành phố đưa vào vận hành chính thức Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công thành phố và Hệ thống “một cửa” điện tử dùng chung ba cấp của thành phố.

Giao Công an TP. Hà Nội chủ trì, phối hợp cục nghiệp vụ thuộc Bộ Công an nghiên cứu giải pháp triển khai ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức xác thực mức 2 trong việc thu nhận hồ sơ định danh điện tử cho công dân trên địa bàn thành phố, báo cáo Ban Chỉ đạo 06 thành phố trong tháng 9/2022. Đồng thời, đẩy mạnh công tác thu nhận hồ sơ định danh điện tử bảo đảm đến hết năm 2022, 100% công dân trên toàn thành phố được cấp định danh điện tử, phục vụ việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và giao dịch điện tử.

Về việc tuyên truyền để người dân đăng ký tài khoản định danh điện tử, sử dụng ứng dụng VneID và các dịch vụ công trực tuyến của thành phố, Công an thành phố chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội tham mưu Ban Chỉ đạo 06 thành phố giải pháp để công khai cho nhân dân trên địa bàn thành phố về các nội dung mục tiêu: 100% công dân được cấp định danh điện tử, cài đặt ứng dụng VneID; 100% công dân được cấp chữ ký số.

Đối với việc thực hiện tái cấu trúc các thủ tục hành chính và tích hợp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội giao Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục đôn đốc, phối hợp với các sở, ban, ngành của thành phố tiến hành rà soát, tái

cấu trúc các thủ tục hành chính, đặc biệt lưu ý việc bỏ thành phần hồ sơ là Chứng minh nhân dân/căn cước công dân và sổ hộ khẩu giấy/sổ tạm trú giấy trong các thủ tục hành chính.

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội cũng chỉ đạo các sở, ban, ngành thực hiện việc thực hiện chi trả trợ cấp cho đối tượng chính sách bằng hình thức điện tử 100% (qua tài khoản hoặc các dịch vụ trung gian); việc triển khai cấp chữ ký số miễn phí cho công dân; triển khai đồng loạt các điểm rút tiền bằng thẻ căn cước công dân gắn chip thay thế thẻ ATM; rà soát, đối chiếu, làm sạch dữ liệu hộ tịch với Cơ sở dữ liệu dân cư; công khai các dịch vụ công thực hiện tiếp nhận bằng hình thức trực tuyến (người dân không phải đến cơ quan hành chính nhà nước); đề xuất cơ chế ưu đãi về phí, lệ phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến để khuyến khích, tăng cường hỗ trợ công dân.

TP. Hà Nội cũng xây dựng cơ sở dữ liệu y tế, triển khai Giấy chứng sinh điện tử, Giấy chứng tử điện tử và Giấy khám sức khỏe điện tử trên toàn thành phố; xây dựng Cơ sở dữ liệu về đất đai; xây dựng Cơ sở dữ liệu của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội...

*Nguồn: hanoimoi.com.vn*

## HẢI DƯƠNG: DỪNG THÍ ĐIỂM MỘT SỐ MÔ HÌNH SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Tỉnh ủy Hải Dương vừa ban hành Kế hoạch số 101-KH/TU thực hiện thông báo Kết luận số 16-TB/TW của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII trên địa bàn.

Theo đó, trong năm 2022, tỉnh Hải Dương tiếp tục sắp xếp và hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc các sở.

Đối với mô hình Trưởng ban Ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, tỉnh Hải Dương chưa tiến hành triển khai thực hiện do căn cứ tình hình thực tế tại địa phương.

Với mô hình Trưởng ban Ban Dân vận cấp huyện đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, Hải Dương đã thực hiện đối với 10/12 địa phương.

Riêng thành phố Chí Linh và huyện Cẩm Giàng chưa thực hiện mô hình này, Tỉnh ủy giao Ban Tổ chức, Ban Dân vận phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc thực hiện theo đúng hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đúng quy trình cán bộ và hoàn thành trong Quý II/2024.

### **Dừng thực hiện thí điểm một số mô hình trong tháng 10/2022**

Trong tháng 10/2022, tỉnh Hải Dương sẽ dừng thực hiện thí điểm một số mô hình, cụ thể dừng hợp nhất Văn phòng Huyện ủy với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ở huyện Kim Thành và huyện Bình Giang.

Tỉnh dừng thí điểm mô hình Trưởng ban Tổ chức cấp ủy cấp huyện, đồng thời là Trưởng phòng Nội vụ tại thị xã Kinh Môn, huyện Nam Sách, huyện Thanh Miện và huyện Tứ Kỳ.



Theo kế hoạch, tỉnh Hải Dương cũng dừng thí điểm mô hình Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra cấp ủy đồng thời là Chánh Thanh tra cấp huyện tại thị xã Kinh Môn, huyện Thanh Hà và huyện Thanh Miện.

Tỉnh ủy Hải Dương giao các ban Đảng, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị quán triệt và triển khai nghiêm thông báo Kết luận số 16-TB/TW và kế hoạch của Tỉnh ủy.

### **Tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn bộ máy các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện**

Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương tiếp tục chỉ đạo, rà soát, sắp xếp thực hiện tinh gọn tổ chức, bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện; đồng thời thực hiện hợp nhất các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện có chức năng, nhiệm vụ tương đồng theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

Trước khi có Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, tỉnh Hải Dương đã hoàn thành việc bố trí Trưởng ban Ban Tuyên giáo cấp ủy đồng thời là Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện ở 12/12 huyện.

Tỉnh Hải Dương đã quyết định kết thúc hoạt động của Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh từ ngày 01/01/2020, chuyển giao 81 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh về trực thuộc Đảng ủy Khối Các cơ quan tỉnh và các đảng bộ huyện, thị xã, thành phố nơi doanh nghiệp có trụ sở chính.

Tỉnh Hải Dương sáp nhập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp dạy nghề, trung tâm dạy nghề để thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên ở 12/12 huyện, thị xã, thành phố; sáp nhập Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm truyền thông Giáo dục sức khỏe và Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trực thuộc Sở Y tế; sáp nhập bệnh viện đa khoa cấp huyện và trung tâm y tế cấp huyện, thống nhất mô hình mỗi huyện, thị xã, thành phố chỉ có một trung tâm y tế đa chức năng...

### **Tiếp tục tinh giản biên chế, tập trung vào các trường hợp không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hoặc vi phạm kỷ luật, đạo đức công vụ**

Trước đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương ban hành Đề án số 01-ĐA/TU ngày 29/8/2016 về "Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống chính trị ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2016 - 2020".

Theo Ban Tổ chức Tỉnh ủy, sau khi thực hiện Đề án, toàn tỉnh có 1.340 chi bộ/1.333 thôn, khu dân cư (giảm 201 chi bộ và 136 thôn, khu dân cư), không có thôn nào có 3 chi bộ trở lên.

Việc tinh giản biên chế đối với công chức cấp xã, sau khi thực hiện đề án, Hải Dương đã giảm được 697/620 biên chế phải giảm, đạt 112% kế hoạch. Các xã trên địa bàn tỉnh cũng đã thực hiện bố trí một cán bộ cấp xã đảm nhiệm từ 2 đến 3 chức danh.

Toàn tỉnh Hải Dương đã giảm được 2.218/1.853 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, đạt 119,7% kế hoạch. Thực hiện Đề án 01, 12/12 huyện, thị xã, thành phố đã giảm

40% người hoạt động không chuyên trách ở các thôn, khu dân cư; toàn tỉnh đã giảm được 4.243/3.236 người phải giảm, đạt 131,1% kế hoạch.

Đến nay, tỉnh Hải Dương có 48 xã, phường, thị trấn có bí thư đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân, bằng 20,4%. Cùng với đó, tỉnh quyết liệt thực hiện mô hình bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, khu dân cư. Toàn tỉnh có 1.263/1.333 thôn, khu dân cư/1.340 chi bộ thôn, khu dân cư thực hiện bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, khu dân cư.

Từ năm 2016 đến nay, tỉnh Hải Dương đã luân chuyển 156 cán bộ, công chức cấp huyện về xã, phường, thị trấn; 78 cán bộ công chức xã, phường, thị trấn lên huyện; 152 cán bộ, công chức từ địa phương này sang địa phương khác. 12/12 huyện, thành phố đã thực hiện phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách.

Các cấp ủy thường xuyên quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; trên cơ sở quy hoạch, đã xây dựng kế hoạch cử cán bộ đi đào tạo. Từ đầu nhiệm kỳ 2015 - 2020 đến nay, các cấp ủy đã chọn, cử hàng trăm đồng chí đi đào tạo đại học, trên đại học, trung cấp chuyên môn; đi học cao cấp và trung cấp lý luận chính trị; hàng nghìn người được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng, đoàn thể...

Tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy, cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền các cấp phấn đấu đến năm 2025 đạt 40% bí thư cấp ủy đồng thời chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã; 20% bí thư cấp ủy hoặc chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã không phải người địa phương; tiếp tục duy trì mô hình 100% bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, khu dân cư.

Tỉnh Hải Dương tiếp tục tinh giản biên chế; tập trung vào việc tinh giản đối với các trường hợp không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hoặc vi phạm kỷ luật, đạo đức công vụ; tránh tình trạng giảm cơ học...

*Nguồn: baochinhphu.vn*

## HÒA BÌNH: TẠO SỨC BẬT CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ

Hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh là 1 trong 4 đột phá chiến lược thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hòa Bình lần thứ XVII xác định. Để thực hiện tốt mục tiêu này, thời gian qua, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình đã sát sao chỉ đạo với quyết tâm chính trị cao nhất nhằm tìm giải pháp căn cơ, tạo sức bật mới trong cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh.

### **Chú trọng hoàn thiện thể chế**

Với mục tiêu xây dựng tỉnh Hòa Bình phát triển năng động, bền vững, xứng tầm là trung tâm vùng Tây Bắc, có vai trò kết nối và hỗ trợ vùng Thủ đô, thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình đã tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện nhiều giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, trọng tâm là cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản

lý Nhà nước, bảo đảm thông thoáng, minh bạch; đồng hành cùng doanh nghiệp nhằm huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

Thời gian tới, tỉnh tiếp tục tăng cường và đổi mới hoạt động xúc tiến đầu tư; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào những lĩnh vực ưu tiên; quan tâm công tác thu hút các nhà đầu tư chiến lược nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong thu hút đầu tư, góp phần thu hút các nhà đầu tư khác đến nghiên cứu đầu tư vào tỉnh...

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình Bùi Văn Khánh, tỉnh đã cắt giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, ban hành Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh với cấp huyện và các sở, ban, ngành của tỉnh (DDCI); tập trung hỗ trợ nhà đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư của tỉnh. Tỉnh cũng chủ động làm việc với các Bộ, ban, ngành Trung ương để tranh thủ sự giúp đỡ về cơ chế, chính sách liên quan tới đầu tư; khẩn trương hoàn thiện các quy hoạch; thường xuyên tiếp xúc, trao đổi, nắm bắt và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để thu hút các nhà đầu tư có năng lực...

Nhờ đẩy mạnh cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nên dù ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19, công tác thu hút đầu tư của tỉnh vẫn ghi nhận dấu hiệu khởi sắc cả về số dự án và vốn đầu tư. “Nhìn chung, các dự án đầu tư đã hoàn thành, đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh có nhiều đóng góp trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao giá trị sản xuất công nghiệp, thương mại dịch vụ và sản xuất nông nghiệp; đóng góp ngân sách và giải quyết việc làm cho lao động địa phương”, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bùi Văn Khánh chia sẻ.

### **Tháo gỡ “nút thắt” trong thu hút đầu tư**

Nỗ lực, quyết tâm của tỉnh Hòa Bình trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh là hết sức đáng ghi nhận. Song, việc Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh rơi xuống nhóm điều hành thấp lại cho thấy tỉnh còn nhiều vấn đề cần tập trung xử lý, khắc phục. Một số doanh nghiệp, nhà đầu tư cho rằng, đây cũng là cơ hội để tỉnh và các sở, ngành, địa phương nhìn nhận, đánh giá sát, đúng thực tế. Từ đó, có những giải pháp mạnh tạo ra sự đột phá trong cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thời gian tới.

Tại nhiều cuộc họp của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình và Ban Chỉ đạo Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gần đây, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bùi Văn Khánh chỉ rõ: Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức thiếu tinh thần trách nhiệm trong giải quyết công việc; năng lực, trình độ chuyên môn chưa cao, chất lượng tham mưu hạn chế; vẫn còn tình trạng cố tình gây khó khăn cho doanh nghiệp. Công tác phối hợp giữa các các sở, ngành chức năng và giữa các sở, ngành với huyện, thành phố có lúc, có việc chưa tốt, trách nhiệm chưa rõ ràng.

Cũng về vấn đề con người, thông qua giám sát thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021, Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nhận xét: Người đứng đầu một số sở, ban, ngành, địa phương vẫn chưa thực sự quan tâm và chỉ đạo quyết liệt đối với các bộ phận chuyên môn (nhất là bộ phận trực tiếp tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp) trong triển khai, theo dõi, đánh giá, nâng cao các chỉ số thành phần; chưa kịp thời đề xuất giải pháp cải thiện nâng cao

chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Việc rà soát, xây dựng, cắt giảm thời gian thực hiện các thủ tục hành chính chưa kịp thời; mối quan hệ giữa các ngành, địa phương trong liên thông giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao...

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình Bùi Văn Khánh cho biết: Bám sát các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, ngay từ đầu năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có các giải pháp cụ thể, quyết liệt nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ các "điểm nghẽn"; thay đổi mạnh mẽ tư duy, nhận thức, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Trong đó, khắc phục ngay tình trạng "trên nóng, dưới lạnh"; làm rõ trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra những hạn chế, yếu kém; xử lý nghiêm những cán bộ thiếu trách nhiệm, gây phiền hà, sách nhiễu trong thực thi công vụ. Đồng thời, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, từng bước khắc phục thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, giảm bớt văn bản giấy tờ, tổ chức họp khi giải quyết công việc liên quan đến doanh nghiệp.

Đặc biệt, mới đây, phát biểu tại cuộc họp Ban Chỉ đạo cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Phi Long đã chỉ đạo: Nhiệm vụ trọng tâm để cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh là phải tập trung vào nâng cao chất lượng công vụ, chú trọng thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Phải nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho người dân và doanh nghiệp, nhà đầu tư... Với sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt, trong năm 2022 và những năm tiếp theo, Hòa Bình nhất định sẽ tạo sức bật mới trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

*Nguồn: daibieunhandan.vn*

## LẠNG SƠN: CÔNG KHAI, MINH BẠCH THU HÚT ĐẦU TƯ

Tỉnh Lạng Sơn xác định cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm, cơ bản, xuyên suốt, lâu dài nhằm tạo đột phá để nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn Lương Trọng Quỳnh cho biết, trong những năm qua các cấp ủy đảng, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với nhiều giải pháp thiết thực, hiệu quả; tập trung đầu tư, hoàn thành một số công trình, dự án hạ tầng giao thông và đô thị quan trọng, bảo đảm kết cấu hạ tầng phát triển đồng bộ; thực hiện công khai, minh bạch các thông tin về cơ chế, chính sách, thủ tục, tài liệu tiếp cận lập dự án đầu tư.

Tỉnh Lạng Sơn tiến hành cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận thực

hiện giải quyết thủ tục hành chính; công tác thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn được cải thiện rõ rệt.

“Để tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ, đầy đủ, kịp thời công tác cải cách hành chính trên địa bàn, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện. Theo đó các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn thực hiện rà soát, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính đối với 78 thủ tục hành chính, thực hiện rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2022 với tổng số 55 thủ tục hành chính được rà soát, đánh giá”, ông Lương Trọng Quỳnh chia sẻ.

Theo báo cáo, trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã ban hành 18 quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn, với tổng số 273 thủ tục hành chính; phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với 287 thủ tục hành chính. Đến nay, tỉnh Lạng Sơn có 1.778 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền, trong đó: cấp tỉnh: 1.407 thủ tục hành chính, cấp huyện: 264 thủ tục hành chính, cấp xã: 107 thủ tục hành chính.

Các thủ tục hành chính được niêm yết công khai thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khai thác; đã thực hiện công khai 100% thủ tục hành chính công bố trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; đồng thời, đăng tải kịp thời lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định. Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã thực hiện công khai thủ tục hành chính bằng hai hình thức là công khai bằng thiết bị điện tử và bằng bản giấy; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị niêm yết, công khai tại trụ sở cơ quan, nơi tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính và Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, phục vụ nhu cầu tra cứu, khai thác của người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nhiệm vụ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP; 100% bộ phận một cửa cấp huyện (11 huyện, thành phố, 200 đơn vị cấp xã) được đầu tư hạ tầng phòng làm việc, trang thiết bị hiện đại, ứng dụng phần mềm một cửa điện tử kết nối Cổng dịch vụ công của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia.

Công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh thời gian qua đã có sự chuyển biến tích cực và sức lan tỏa trong các cấp, các ngành và cộng đồng góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, là tỉnh đầu tiên triển khai thành công cửa khẩu số. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 16 Quyết định, Kế hoạch, Chương trình triển khai chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh gắn với 05 trụ cột chuyển đổi số: Chuyển đổi số trong cơ quan Đảng; Chính quyền số; Kinh tế số; Xã hội số; Cửa khẩu số.

## Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, các cấp, các ngành ở địa phương triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tổ chức rà soát lại Đề án hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025; Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025 nhằm phát huy những kết quả đạt được, xác định các giải pháp thực hiện hiệu quả, phù hợp với đặc điểm, tình hình, đặc thù của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Hội nghị về giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư; Hội nghị bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các hợp tác xã; Hội nghị phân tích Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021, giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Lạng Sơn năm 2022. Tích cực tuyên truyền, vận động, hỗ trợ các cá nhân, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử; tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp do tác động của dịch COVID-19.

Trong 6 tháng đầu năm 2022 đã đăng ký thành lập mới 250 doanh nghiệp, đạt 50% kế hoạch, tương đương số doanh nghiệp thành lập mới so với cùng kỳ năm 2021 (252 doanh nghiệp), với số vốn đăng ký 3.637 tỷ đồng, tăng 73% so với cùng kỳ; có 21 chi nhánh, văn phòng đại diện đăng ký hoạt động; 107 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 38,9%; 197 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 34%; 63 doanh nghiệp đang chờ giải thể và 43 doanh nghiệp đã hoàn thành giải thể, giảm 25%. Lũy kế toàn tỉnh có 3.651 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 36.550 tỷ đồng, có 689 chi nhánh, văn phòng đại diện đăng ký hoạt động. Đã thành lập mới 28 hợp tác xã với tổng số vốn đăng ký trên 45,178 tỷ đồng; có 05 hợp tác xã giải thể. Lũy kế toàn tỉnh có 430 hợp tác xã, tổng số vốn đăng ký 1.008 tỷ đồng, 02 liên hiệp hợp tác xã, vốn đăng ký 2,8 tỷ đồng.

Tiếp tục triển khai các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ chủ đầu tư đăng ký và triển khai dự án đầu tư ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật. Lũy kế từ đầu năm đã chấp thuận chủ trương đầu tư 09 dự án, tổng vốn đăng ký 1.129,1 tỷ đồng, so cùng kỳ giảm 06 dự án, giảm tổng vốn đăng ký 931,8 tỷ đồng; điều chỉnh 09 dự án, tổng vốn giảm 175,85 tỷ đồng; chấm dứt hoạt động 01 dự án. Các nhà đầu tư, nhà thầu và các đơn vị liên quan đã nỗ lực chuẩn bị các thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án. Dự án khách sạn - sân golf Hoàng Đông được tái khởi động trở lại; tổ chức khởi công dự án Khu đô thị kiểu mẫu Bến Bắc Riverside.

*Nguồn: tienphong.vn*

## THÁI BÌNH: CÔNG BỐ KẾT QUẢ XẾP LOẠI CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN NĂM 2021

Ngày 06/10/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái bình đã ban hành Quyết định số 2223/QĐ-UBND về việc công bố kết quả xếp loại Chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố năm 2021.

Theo đó, Bảng xếp loại chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành năm 2021: Nhóm xếp loại Tốt gồm các Sở: Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Tư pháp, Tài chính; Nhóm xếp loại Khá gồm các Sở, Ban, Ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Y tế, Giao thông, Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động, Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Thanh tra tỉnh, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban quản lý Khu kinh tế và Các khu công nghiệp tỉnh. Bảng xếp loại chỉ số cải cách hành chính ủy ban nhân dân các huyện, thành phố năm 2021: Nhóm xếp loại Khá gồm Ủy ban nhân dân các Huyện, Thành phố: Thái Bình, Thái Thụy, Quỳnh Phụ, Hưng Hà; Nhóm xếp loại Trung bình gồm Ủy ban nhân dân các Huyện: Tiền Hải, Đông Hưng, Kiến Xương, Vũ Thư.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái bình đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ kết quả xếp loại Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 thực hiện quán triệt, rút kinh nghiệm, có giải pháp đẩy mạnh, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính những năm tiếp theo.

*Manh Tuyên, Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ*

## THỪA THIÊN - HUẾ: BAN HÀNH KẾ HOẠCH TỔ CHỨC NGÀY CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA NĂM 2022

Thực hiện Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Quyết định số 1092/QĐ-BTTTT ngày 16/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Phê duyệt kế hoạch triển khai Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia; Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế vừa ban hành Kế hoạch số 362/KH-UBND ngày 05/10/2022 về tổ chức Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, tỉnh Thừa Thiên - Huế xác định mục đích tổ chức Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2022 là đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số quốc gia, thực hiện có hiệu quả Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; nâng cao nhận thức của toàn dân về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số đối với cuộc sống nói riêng của mỗi người và sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nói chung của đất

nước; thúc đẩy sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sự tham gia của toàn dân bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số.

Theo Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ lấy Ngày Chuyển đổi số quốc gia là ngày 10 tháng 10 hằng năm. Chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2022 là “Chuyển đổi số giải quyết các vấn đề của xã hội vì một cuộc sống tốt đẹp hơn cho người dân”. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã đề ra các sáng kiến và các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2022 một cách đa dạng, bao gồm:

Tổ chức đồng loạt lan truyền thông điệp Ngày Chuyển đổi số quốc gia trên môi trường số, gồm các trang mạng xã hội, trang/cổng thông tin điện tử; các cửa hàng điện tử, máy tính, siêu thị điện máy lớn có băng rôn, khẩu hiệu chào mừng Ngày Chuyển đổi số quốc gia phù hợp với quy định của pháp luật. Tổ chức thông tin, tuyên truyền về Ngày Chuyển đổi số quốc gia dưới nhiều hình thức khác nhau như: chuyên đề, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, các hoạt động cộng đồng..., đưa tin về các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia.

Thúc đẩy các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông tổ chức các hoạt động hưởng ứng, bao gồm các hoạt động hưởng ứng theo Kế hoạch này và các hoạt động hưởng ứng sáng tạo khác như các chính sách ưu đãi, giảm giá, khuyến khích người dân sử dụng sản phẩm, dịch vụ số do các doanh nghiệp trong lĩnh vực đơn vị mình phụ trách.

Tổ chức ra mắt, giới thiệu các ấn phẩm về chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số, thúc đẩy sử dụng sách điện tử, sách số, ứng dụng đọc sách. Xây dựng chuyên trang/chuyên mục Chuyển đổi số trên trang/cổng thông tin điện tử nhân Ngày Chuyển đổi số quốc gia để tuyên truyền tới độc giả các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia.

Tổ chức phát động sáng kiến thúc đẩy mua sắm trực tuyến tại Sàn Thương mại điện tử Thừa Thiên - Huế; ví dụ như có chính sách giảm thêm 10% trên tổng hóa đơn cho khách hàng khi mua sắm trực tuyến, tặng quà cho khách hàng mua sắm trực tuyến thứ 01, 10, 101, 1010,...

Tổ chức sự kiện ra mắt ví điện tử trên Hue-S, lồng ghép triển khai Chợ số (Chợ Đông Ba Huế) hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia. Tổ chức hội nghị cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tỉnh Thừa Thiên Huế hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

Tổ chức hoạt động của các doanh nghiệp. Tổ chức một sáng kiến chuyển đổi số trong hoạt động nội bộ của doanh nghiệp: Tổ chức một sáng kiến khuyến mại, khuyến khích người tiêu dùng sử dụng sản phẩm, dịch vụ số do doanh nghiệp cung cấp; ví dụ như tặng 01 tháng cước dịch vụ, tặng 10% thẻ cào, tặng quà cho khách hàng thứ 10, 101, 1010,... phù hợp với quy định của pháp luật. Hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia trên các trang/cổng thông tin điện tử, nền tảng số do doanh nghiệp mình là chủ quản.

Tổ chức Hội thảo nhân Ngày Chuyển đổi số quốc gia để lan tỏa, thảo luận các vấn đề có liên quan theo chủ đề năm 2022.

Các hoạt động truyền thông, hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế được tổ chức trong thời gian từ ngày 01-10/10/2022.

*Trần Phương, Sở Nội vụ tỉnh Thừa Thiên Huế*



## BÌNH THUẬN: KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN ĐỐI VỚI SỰ PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH THÔNG QUA ỨNG DỤNG PHẦN MỀM ĐIỆN TỬ VÀ MÃ QR

Để phục vụ việc đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính năm 2022 đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh và làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị, địa phương phân tích, đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ và mức độ hài lòng của người dân đối với việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; ngày 14/9/2022, Sở Nội vụ ban hành Kế hoạch số 2051/KH-UBND triển khai khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2022 thông qua ứng dụng phần mềm điện tử và mã QR.

Theo kế hoạch, sẽ thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Đối tượng và phương pháp khảo sát như sau:

**Đối tượng được khảo sát:** Là các tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công tỉnh và bộ phận Một cửa cấp huyện. Thời điểm lấy phiếu khảo sát là khi trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

**Phương pháp khảo sát:** Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính được cấp một mã QR tương ứng để lấy ý kiến khảo sát của người dân; mã QR được in ra và dán tại quầy của bộ phận Một cửa các cấp; khi trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, công chức Một cửa hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng điện thoại thông minh để quét mã QR và cho ý kiến của mình vào phiếu khảo sát.

Kết quả khảo sát được Sở Nội vụ tổng hợp, thống kê phục vụ việc đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính hàng năm đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

*Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ tỉnh Bình Thuận*

## TRÀ VINH: BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH 'NHIỀU GIẢI PHÁP THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN'

Nhằm tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các giao dịch liên quan đến bảo hiểm xã hội, thời gian qua, Bảo hiểm xã hội tỉnh Trà Vinh đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả, thúc đẩy cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đây cũng được xem là “chỉ số” quan trọng, nhằm phản ánh thực chất nhất công tác cải cách hành chính, gắn liền với ứng dụng công nghệ thông tin của ngành Bảo hiểm xã hội.

Theo đại diện Bảo hiểm xã hội tỉnh Trà Vinh, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã đăng ký danh mục dịch vụ công trực tuyến và đủ điều kiện thực hiện như: đăng ký, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; cấp sổ bảo hiểm xã hội và thẻ bảo hiểm y tế; đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện và cấp sổ bảo hiểm xã hội; cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế; giải quyết hưởng chế độ ốm đau; thai sản...

Đến nay, một số dịch vụ được thực hiện nhiều như: đăng ký cấp lại sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế (thay đổi thông tin trên thẻ), thu tiền bảo hiểm xã hội tự nguyện. Bên cạnh, việc thực hiện các giao dịch điện tử đối với công tác giải quyết các chế độ bảo hiểm ngắn hạn đạt gần 100%; khoảng 76% người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp qua thẻ ATM, gần 100% thực hiện các trợ cấp thông qua các dịch vụ bưu chính.

Việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến gắn với ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong thực hiện các giao dịch với cơ quan bảo hiểm xã hội. Hiện, ngành đã tổng hợp cơ sở dữ liệu hộ gia đình tham gia bảo hiểm y tế cũng như trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các sở, ngành liên quan để nâng cao hiệu quả quản lý, giảm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp khi tham gia, thụ hưởng các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra đôn đốc tình hình liên thông dữ liệu lên cổng tiếp nhận dữ liệu hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế của các cơ sở khám, chữa bệnh.

Thực hiện các dịch vụ công trực tuyến gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc giúp ngành Bảo hiểm xã hội nâng cao hiệu quả quản lý, giảm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp khi tham gia, thụ hưởng các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Người dùng chỉ cần có máy tính hoặc điện thoại thông minh kết nối mạng internet là có thể thực hiện các dịch vụ công của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam ở bất cứ đâu, bất kỳ khi nào. Để thực hiện trôi chảy các hoạt động, bảo hiểm xã hội tỉnh đã quan tâm đầu tư đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin.

Bảo hiểm xã hội Trà Vinh đang tiếp tục triển khai, phát triển, tận dụng những tiện lợi của công nghệ thông tin, đẩy mạnh hơn nữa các dịch vụ công trực tuyến, từng bước thực hiện thanh toán điện tử bắt buộc, hoàn thiện hệ thống thu nộp, chi trả bảo hiểm xã hội điện tử... Bảo hiểm xã hội tỉnh cũng đang triển khai các dịch vụ trực tuyến trên nền tảng điện thoại di động. Tổ chức, cá nhân cài đặt phần mềm VssID trên điện thoại di động để theo dõi được quá trình tham gia bảo hiểm xã hội, những sai sót (nếu có) về mức lương, chức danh, chức vụ công tác của bản thân... nhằm có những điều chỉnh phù hợp.

*Nguồn: daibieunhandan.vn*

## LONG AN: QUYẾT LIỆT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Theo Ủy ban nhân dân tỉnh Long An, 9 tháng đầu năm 2022, địa phương này đã thực hiện hoàn thành 34/45 nhiệm vụ đề ra của cả năm. Ngoài ra, 9 tháng qua, tỉnh đã tiếp nhận 693.016 hồ sơ, trong đó giải quyết trước hạn 354.550 hồ sơ, đúng hạn 313.031 hồ sơ.

Thời gian qua, cải cách hành chính được xác định là nhiệm vụ trọng tâm nên Ủy ban nhân dân tỉnh Long An đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai các công việc liên quan, chủ động xây dựng kế hoạch năm 2022 để tập trung lãnh đạo, điều hành. Tỉnh đã thành lập đoàn kiểm tra cải cách hành chính ở 6/6 sở - ngành, 10/15 Ủy ban nhân dân cấp huyện, 10/15 trung tâm hành chính công cấp huyện, 10/15 Ủy ban nhân dân cấp xã.

Nhìn chung, công tác cải cách hành chính ở tỉnh Long An cơ bản thuận lợi. Các văn bản quy phạm pháp luật ban hành theo đúng trình tự quy định, được kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ. Việc kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan cải cách hành chính tiếp tục thực hiện có hiệu quả.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính 9 tháng đầu năm 2022 ở Long An cũng tồn tại một số hạn chế. Theo đó, hồ sơ giải quyết trễ hạn của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện còn nhiều (2.649/693.016 hồ sơ, trong đó 2.335 đã giải quyết, 314 đang giải quyết). Ngoài ra, 37.795 hồ sơ thủ tục hành chính của các sở - ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện đang tạm dừng. Một số cơ quan, đơn vị bố trí công chức, viên chức chưa bảo đảm vị trí được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, nhất là chuyên môn chưa phù hợp...

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An Nguyễn Văn Út, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương phải xem cải cách hành chính là nhiệm vụ chính trị quan trọng; người đứng đầu phải đặc biệt quan tâm công tác này, thực hiện tốt để tạo tiền đề thu hút đầu tư. Thời gian tới, tỉnh tiếp tục củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng đối với các thành viên; làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liên quan.

Ông Nguyễn Văn Út cũng yêu cầu các sở, ngành, địa phương tăng cường kiểm tra, rà soát những văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý, xác định rõ văn bản, quy định không còn phù hợp để xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý; giải quyết hồ sơ theo đúng trình tự, thủ tục; tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ; tăng cường kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị để kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế.

Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh Long An chỉ đạt 87,2/100 điểm, xếp hạng 22/63 tỉnh, thành phố cả nước - giảm 15 bậc so với năm 2020. Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2021 của Long An cũng chỉ đạt 86,59%, xếp hạng 41/63 tỉnh, thành phố cả nước - giảm 14 bậc so với năm 2020. Điều đó đòi hỏi tỉnh Long An phải quyết liệt cải cách hành chính.

Nguồn: *nld.com.vn*

# TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY Ở VIỆT NAM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI VỀ QUẢN TRỊ NHÀ NƯỚC

Công tác tổ chức và nhân sự chính quyền địa phương ở Việt Nam tuy đã đạt được những kết quả tích cực và rất quan trọng; nhưng vẫn còn những khó khăn, hạn chế, bất cập, đòi hỏi phải tiếp tục nghiên cứu, tổng kết lý luận và thực tiễn để có giải pháp giúp chính quyền địa phương thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và nhân sự phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tế đặt ra.

## **Những thách thức về tổ chức và nhân sự của chính quyền địa phương**

Thứ nhất, bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tạo ra những cơ hội và thách thức đan xen, như Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã chỉ rõ: “Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đang đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức, phức tạp và quyết liệt hơn, làm gia tăng rủi ro đối với môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển nhưng đang bị thách thức bởi sự cạnh tranh ảnh hưởng giữa các nước lớn và sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan. Luật pháp quốc tế và các thể chế đa phương toàn cầu đứng trước những thách thức lớn(1).

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cũng nhận định: cục diện thế giới tiếp tục biến đổi theo xu hướng đa cực, đa trung tâm; các nước lớn vẫn hợp tác, thỏa hiệp. nhưng đấu tranh, kiềm chế lẫn nhau gay gắt hơn. Chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền nước lớn, chủ nghĩa thực dụng trong quan hệ quốc tế gia tăng. Các nước đang phát triển, nhất là các nước nhỏ đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới. Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo diễn ra căng thẳng, quyết liệt, phức tạp hơn. Hòa bình, ổn định, tự do, an ninh, an toàn hàng hải, hàng không trên Biển Đông đứng trước thách thức lớn, tiềm ẩn nguy cơ xung đột...

Thứ hai, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh những thách thức trong thu hút đầu tư từ bên ngoài, yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở trong nước là: “Kinh tế thế giới lâm vào khủng hoảng, suy thoái nghiêm trọng và có thể còn kéo dài do tác động của đại dịch COVID-19. Các quốc gia, nhất là các nước lớn điều chỉnh lại chiến lược phát triển, giảm bớt sự phụ thuộc vào bên ngoài, làm thay đổi các chuỗi cung ứng. Cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại, tranh giành thị trường, các nguồn tài nguyên, công nghệ, nhân lực chất lượng cao, thu hút đầu tư nước ngoài giữa các nước ngày càng quyết liệt, tác động mạnh đến chuỗi sản xuất và phân phối toàn cầu(2).

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng hơn, do đó phải thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cam kết quốc tế khi tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Nền kinh tế trong nước phát triển chưa bền vững, còn nhiều hạn chế, yếu kém, đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới do tác động của đại dịch COVID-19 và khủng hoảng kinh tế toàn

câu gây ra. Xu hướng già hóa dân số nhanh; tốc độ công nghiệp hóa, đô thị hóa tăng mạnh; biến đổi khí hậu gay gắt, phức tạp... ngày càng tác động mạnh đến sự phát triển của đất nước.

Thứ ba, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ số phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia, dân tộc(3). Trong khi đó, quản trị nhà nước nói chung và hoạt động chính quyền địa phương nói riêng chưa có được một hệ thống thể chế đầy đủ, đồng bộ theo hướng tập trung vào sự phát triển kinh tế; sự bình đẳng đối với các thành phần kinh tế; sự phát triển của các doanh nghiệp trong và ngoài khu vực công, như Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã chỉ ra: kinh tế đã thực hiện đổi mới, từng bước phát triển và có những bứt phá, tuy nhiên hệ thống chính trị còn chưa đổi mới theo kịp sự phát triển của kinh tế. Thêm vào đó, chính quyền địa phương còn gặp nhiều khó khăn trong tổ chức và nhân sự làm ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

Bối cảnh trong nước và thế giới có những biến động khó lường như hiện nay đòi hỏi trong quản trị quốc gia phải có những quyết định quyết liệt hơn, nhanh hơn, xử lý số lượng thông tin nhiều hơn, chọn lọc trong kết nối thông tin đa chiều và mọi thứ liên quan đến nhau rất chặt chẽ. Trong môi trường biến động và tiềm ẩn những yếu tố khó lường, các nhà quản trị phải tập trung vào việc hoạch định chính sách mang tính “khả thi”, có thể thực hiện được trong thực tế, chủ động dự báo những thay đổi, chứ không chỉ là những vấn đề “có thể xảy ra” với những xác định chắc chắn từ việc phân tích các nhân tố đã có từ trước. Như vậy, cách tiếp cận quản trị nhà nước trong những phạm vi nhất định cần có sự thay đổi phù hợp trong bối cảnh hiện nay.

### **Thực trạng tổ chức và nhân sự chính quyền địa phương ở Việt Nam**

Sau nhiều năm tiến hành cải cách, hệ thống tổ chức của chính quyền địa phương ở Việt Nam từng bước được đổi mới; chức năng, nhiệm vụ được phân định, điều chỉnh hợp lý, từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Hệ thống tổ chức cơ bản ổn định, phù hợp với các quy định pháp luật, bảo đảm vai trò quản lý của chính quyền địa phương, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, góp phần quan trọng vào công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Báo cáo tại Hội nghị giao ban ngành Tổ chức xây dựng Đảng ngày 02/01/2019 đã chỉ rõ: việc thực hiện chủ trương sắp xếp lại bộ máy của hệ thống chính trị thời gian qua đã đạt kết quả tích cực. Ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, việc tinh gọn bộ máy đã giảm 65 tổ chức cấp sở; 5.120 đầu mối cấp phòng; hơn 170 lãnh đạo cấp sở; khoảng 8.350 lãnh đạo cấp phòng và hơn 59.700 biên chế. Việc triển khai kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý và hợp nhất một số mô hình tổ chức bộ máy cũng đạt kết quả đáng kể. Có gần 600 đơn vị cấp huyện (trên tổng số 713 đơn vị cấp huyện) thực hiện thí điểm Trưởng ban Ban tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị (nay là Trung tâm Chính trị); 08 địa phương sáp nhập Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện với các ban tham mưu cấp ủy hoặc với các cơ quan khác. Qua đó, đã giảm gần 600 lãnh đạo cấp phòng, hơn 130 biên chế.

Cả nước có gần 250 quận, huyện thực hiện thí điểm Trưởng ban Ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, giảm khoảng 220 lãnh đạo cấp phòng và gần 70 biên chế; 13 tỉnh

có Trưởng ban Ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, giúp giám 13 lãnh đạo ban, ngành cấp tỉnh. Trong 713 đơn vị cấp huyện đã có gần một nửa triển khai thực hiện thí điểm Trưởng ban Ban Tổ chức đồng thời là Trưởng phòng Phòng Nội vụ, giám 36 lãnh đạo cấp phòng và 11 biên chế; 23 quận, huyện của 13 tỉnh, thành phố đã có Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra đồng thời là Chánh Thanh tra, giám 23 lãnh đạo cấp phòng và 9 biên chế(4).

Tuy nhiên, tổ chức bộ máy và hoạt động của hệ thống chính quyền địa phương hiện nay vẫn còn một số bất cập. Cụ thể là:

Thứ nhất, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của một số cơ quan, tổ chức chưa thật rõ, còn chồng chéo, trùng lặp. Việc phân công, phân cấp, phân quyền giữa các ngành, các cấp và trong từng cơ quan, tổ chức chưa hợp lý, đồng bộ, còn tình trạng bao biện làm thay hoặc bỏ sót nhiệm vụ;

Thứ hai, việc kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chưa đạt kết quả như mong muốn.

Thứ ba, công tác quản lý nhân sự chưa chặt chẽ, số người làm công tác phục vụ còn chiếm tỉ lệ cao, số lãnh đạo cấp phó nhiều, việc bổ nhiệm “hàm” ở một số cơ quan Trung ương chưa hợp lý. Trong đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý có không ít người hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực không tương xứng với trọng trách lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Số người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước lớn, người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, tổ dân phố còn nhiều.

Năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động của một số cơ quan nhà nước ở chính quyền địa phương còn hạn chế. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương thiếu chặt chẽ. Chưa phân định rõ tính đặc thù của chính quyền đô thị, nông thôn, hải đảo. Các đơn vị hành chính địa phương nhìn chung quy mô nhỏ, nhiều đơn vị cấp huyện, cấp xã chưa bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định. Nhiều tổ chức phối hợp liên ngành, ban quản lý dự án trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động chưa cao.

### **Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy và nhân sự chính quyền địa phương ở Việt Nam**

Trong bối cảnh hiện nay, để nâng cao hiệu quả quản trị nhà nước, cần từng bước xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đảm bảo sự tham gia của Nhân dân trong quản trị nhà nước, thực hiện “Nhà nước lái thuyền, Nhân dân chèo thuyền” và đảm bảo có được một đội ngũ các nhà quản trị liêm chính, kiến tạo, hành động, phục vụ Nhân dân, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ sở khoa học về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước nói chung, bộ máy chính quyền địa phương nói riêng đáp ứng yêu cầu cả về lý luận và thực tiễn, hướng tới sự ổn định và phát triển kinh tế trong môi trường hội nhập quốc tế. Chính quyền địa phương kiến tạo phát triển được hiểu là: chủ động tham gia thiết kế, thực thi hệ thống pháp luật tốt, những chính sách tốt, thể chế tốt để thúc đẩy nền kinh tế phát triển; không làm thay thị trường, mà phải tham gia kiến thiết được môi trường kinh doanh thuận lợi; đảm bảo sự minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động quản trị nhà nước. Nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về phạm vi quản lý đa ngành, đa lĩnh vực của các Bộ, ngành, nhất là những Bộ,

ngành có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, trùng lặp. Việc có tiếp tục tổ chức Hội đồng nhân dân ở các cấp chính quyền địa phương hay không cần phải được nghiên cứu, phân định theo tính chất đô thị, nông thôn, hải đảo, vùng kinh tế đặc biệt hướng tới chính quyền địa phương tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ tốt cho người dân và doanh nghiệp.

Hai là, từng bước thống nhất một đầu mối quản lý về công tác tổ chức bộ máy, quản lý về nhân sự trong thiết kế, xây dựng, tổ chức thực hiện đối với hệ thống tổ chức bộ máy và công tác nhân sự trong khu vực công. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các bộ luật, đạo luật và văn bản dưới luật đảm bảo phù hợp với thực tế triển khai thực hiện. Thực hiện phân cấp, phân quyền về tổ chức và nhân sự cho chính quyền địa phương từng cấp chủ động trong thiết kế các tổ chức sở, phòng chuyên môn cho phù hợp với từng địa phương về diện tích tự nhiên, dân số, địa lý, văn hóa, xã hội, nông thôn, đô thị. Bởi vì, công tác tổ chức bộ máy và công tác quản lý nhân sự chỉ thực sự hiệu quả khi thống nhất đầu mối quản lý, chỉ đạo và phải chịu trách nhiệm toàn bộ đối với kết quả thực thi công vụ.

Ba là, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đối với các cấp chính quyền địa phương trong quản lý tổ chức bộ máy, số lượng đầu mối và nhân sự tối thiểu đối với một đơn vị tổ chức, tiêu chuẩn cần có đối với nhân sự lãnh đạo, quản lý các cấp, quy chế hoạt động và phối hợp giữa các cơ quan liên quan và các chế tài cần thiết kèm theo. Trên cơ sở đó, chính quyền địa phương chủ động trong thiết kế tổ chức bộ máy và nhân sự cụ thể.

Nghiên cứu thành lập nhóm phối hợp điều hành tư vấn về công tác tổ chức bộ máy và nhân sự ở cấp cao nhằm xem xét, nghiên cứu, rà soát về công tác tổ chức bộ máy, sự đồng bộ của các văn bản quy phạm pháp luật đã và sẽ ban hành. Nghiên cứu thành lập trung tâm đào tạo, bồi dưỡng và tuyển dụng công chức nhà nước theo khu vực để từng bước thực hiện tiêu chuẩn hóa đội ngũ công chức nhà nước trong cả nước.

Quản trị nhà nước cần các nhà quản trị có tầm nhìn chiến lược, có khả năng bao quát, dự báo những biến động để có cái nhìn rõ ràng về tổ chức, xác định rõ nhiệm vụ, giá trị và chiến lược chung; có khả năng thích ứng, linh hoạt với sự thay đổi, can đảm đương đầu thách thức, khó khăn; có khả năng học hỏi, hiểu biết. Mặt khác, các nhà quản trị cần có hiểu biết sâu sắc về các khía cạnh đặc thù và chiến lược của mỗi tổ chức, để có thể phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu trong bối cảnh môi trường thay đổi nhanh chóng, phức tạp.

Bên cạnh đó, nhiệm vụ quan trọng đối với công tác nhân sự của chính quyền địa phương là hoạch định chiến lược phát triển đội ngũ lãnh đạo, quản lý phải mang tính chiến lược, có trọng tâm, trọng điểm. Vì vậy, cần tập trung làm tốt một số nội dung chính sau:

Thứ nhất, tạo nguồn cán bộ từ các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, tiềm năng, được chọn lọc từ thế hệ trẻ của các địa phương. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị phải nâng cao trách nhiệm, triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác cán bộ và tạo môi trường, điều kiện để xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ. Tập trung nâng cao chất lượng bí thư cấp ủy, người đứng đầu các cấp và đội ngũ cán bộ cấp cơ sở.

Thứ hai, các khâu tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý phải được thực hiện đúng quy định pháp luật, phù hợp với chính

sách chung và những quy định của địa phương. Bên cạnh đó, cần xây dựng kế hoạch cụ thể để luân chuyển, điều động giữ vị trí phù hợp với chức danh quy hoạch ở địa bàn khó khăn, lĩnh vực trọng yếu, nơi triển khai mô hình mới để thử thách, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng, năng lực lãnh đạo toàn diện của cán bộ, công chức.

Thứ ba, có chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng để đảm bảo giữ chân và đánh giá đúng đối với những người có tài năng, góp phần phục vụ cho sự phát triển của địa phương. Hoàn thiện cơ chế, đẩy mạnh thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ có triển vọng và đặc biệt quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện lớp cán bộ kế cận. Chủ động tìm kiếm, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện đối với sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc ở trong nước và nước ngoài về làm việc tại địa phương.

*PGS. TS. Ngô Thành Can, Học viện Hành chính Quốc gia  
Tạp chí Tổ chức nhà nước số 6/2021*

-----

**Ghi chú:**

(1),(2),(3) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật H.2021, tr.105, tr.106, tr.106.

(4) <https://vnexpress.net/thoi-su/tinh-gian-gan-200-lanh-dao-cap-vu-va-tong-cuc-3862541.html>. 03/01/2019.

**Tài liệu tham khảo:**

1. <http://tuyengiao.vn/dua-nghi-quyet-cua-dang-vao-cuoc-song/mot-so-diem-moi-noi-bat-trong-cac-van-kien-cua-dang-132091>.

2.<http://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/bai-phat-bieu-tam-huyet-thang-than-cua-bo-truong-bui-quang-vinh-286198.html>

3. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017/ Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII ”Một số vấn đề về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

4.<http://vietnamnet.vn/vn/tuanvietnam/tieu-diem/cai-cach-the-che-lua-chon-cho-viet-nam-571372.html>.



## NGUYÊN THỨ TRƯỞNG TRẦN ANH TUẤN: CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THÔI VIỆC LÀ CƠ HỘI ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH CÔNG VỤ

Trao đổi với phóng viên Thông tấn xã Việt Nam, Tiến sỹ Trần Anh Tuấn, Chủ tịch Hiệp hội Khoa học hành chính Việt Nam - VASA, nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ cho rằng, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công chức, viên chức thôi việc ở khu vực công chuyển sang khu vực tư “là chuyện bình thường”, đây “không phải là thách thức mà là cơ hội”.

### **Thôi việc ở khu vực công chuyển sang khu vực tư là bình thường**

**Phóng viên:** Theo Bộ Nội vụ, trong 2,5 năm qua, có gần 40.000 công chức, viên chức thôi việc ở khu vực công chuyển sang khu vực tư. Ông có ý kiến gì về con số trên và vấn đề này là do những nguyên nhân nào?

**Tiến sỹ Trần Anh Tuấn:** Tôi nghĩ trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, người lao động có quyền được lựa chọn nơi làm việc có tiền lương và thu nhập cao hơn, dù là khu vực công hay tư. Cho nên, nếu công chức, viên chức thôi việc để chuyển sang khu vực tư, doanh nghiệp, để tìm kiếm mức lương cao, với nhiều cơ hội tốt hơn thì cũng là chuyện bình thường.

Nhất là hiện nay, kinh tế tư nhân phát triển, mọi thành phần kinh tế bình đẳng trước pháp luật. Các quy luật cạnh tranh, quy luật cung cầu, giá cả điều tiết mọi nguồn lực, trong đó có nguồn nhân lực. Vì vậy, tư duy nhận thức của người lao động có thay đổi, không còn phân biệt làm việc ở khu vực công hay khu vực tư nữa.

Bây giờ đã khác với thời còn cơ chế kế hoạch hóa tập trung, mọi cái được Nhà nước bao cấp, kinh tế tư nhân chưa phát triển, chủ yếu là kinh tế nhà nước, quốc doanh, tập thể, hợp tác xã,... cộng với chế độ phân phối bình quân, thị trường một giá...

Lực lượng lao động trong khu vực nhà nước, dù hành chính sự nghiệp, lực lượng vũ trang, nông lâm trường hay doanh nghiệp đều gọi chung là “cán bộ, công nhân, viên chức nhà nước”. Vì vậy, giai đoạn này vào biên chế nhà nước là công việc và cuộc sống sẽ ổn định, công chức, viên chức xin thôi việc cũng có nhưng ít.

Theo tôi, lao động ở khu vực nào cũng đáng quý, đáng coi trọng, vì đều góp phần xây dựng và phát triển đất nước, phục vụ Nhân dân.

Còn về nguyên nhân, trước hết phải nói rằng, hầu như năm nào cũng có công chức, viên chức xin thôi việc vì nhiều lý do khác nhau. Gần đây công chức, viên chức xin thôi việc có tăng lên, nhưng tỷ lệ thôi việc trong hơn 2 năm gần đây (2020 - 2022) của cả nước chỉ chiếm khoảng 2% so với tổng số biên chế công chức, viên chức.

Vừa qua, khi nói về công chức, viên chức thôi việc, một số ý kiến đã gọi là “làn sóng thôi việc” khiến cho người nghe thấy hoang mang. Theo tôi, cách gọi đó chưa chính xác, có tác

động xấu và tạo sức ép lớn. Vì, có “thôi việc” thì sẽ có “tuyển dụng”, “có vào, có ra”, “có người rời đi thì sẽ có người gia nhập”. Đây là chuyện hết sức bình thường. Hàng năm, các cơ quan vẫn tuyển dụng công chức, viên chức, nhưng chưa bao giờ nói là “làn sóng tuyển dụng”.

Nguyên nhân xin nghỉ việc từ phía công chức, viên chức thì có nhiều như do sức khỏe không đảm bảo; do hoàn cảnh và cuộc sống gia đình có khó khăn; hoặc muốn tìm một chỗ làm khác tốt hơn, có môi trường phù hợp; vấn đề tiền lương không đủ; cống hiến không được ghi nhận; thiếu động lực làm việc. Thậm chí có cả nguyên nhân không hợp với sếp.

Tất nhiên, cũng có nguyên nhân khác chưa ai nói ra, đó là công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đầy mạnh, môi trường làm việc ở công sở trong sạch, không thể “những nhieu”, “vận dụng” hoặc làm trái quy định. Điều đó làm mất đi cơ hội để bổ sung thêm thu nhập ngoài lương vốn dĩ không phải lúc nào cũng đúng pháp luật.

### **Tập trung vào thăng tiến sẽ coi nhẹ trách nhiệm và sự cống hiến**

**Phóng viên:** Nhiều ý kiến cho rằng nguyên nhân chính của tình trạng này là do tiền lương nhà nước hiện nay quá thấp, quá lạc hậu. Ông nghĩ sao về nhận định này?

**Tiến sỹ Trần Anh Tuấn:** Cán bộ công chức cũng là người lao động, cũng phải lo cho cuộc sống của mình. Cho nên tiền lương với họ cũng rất quan trọng. Họ cũng cần mức lương phù hợp với mức độ đóng góp, với giá cả thị trường, để làm việc, cống hiến và nuôi sống gia đình.

Tuy nhiên, khi nói đến công chức, viên chức thôi việc mà chỉ đề cập đến mỗi nhân tố tiền lương thì chưa đầy đủ. Lao động của công chức, viên chức là một loại lao động vinh dự, có tinh thần cống hiến và phục vụ nhân dân. Do đó, còn có các nhân tố khác như nhận thức, tư tưởng và động cơ tham gia vào công vụ, môi trường làm việc, động lực làm việc...

Thực tế vừa qua, công chức, viên chức thôi việc có cả lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng - những người này chắc lương không thấp. Vì vậy, họ thôi việc chắc phải vì lý do khác, không phải vì lương.

Pháp luật về công chức, viên chức đều quy định công chức, viên chức phải tận tụy phục vụ nhân dân, cống hiến cho đất nước. Làm công chức, viên chức mà muốn làm giàu thì chỉ vi phạm pháp luật mới có; muốn lương cao hơn thì chuyển sang doanh nghiệp; còn tập trung quá vào thăng tiến thì sẽ tìm mọi cách tiến lên mà coi nhẹ trách nhiệm và sự cống hiến. Và như thế không bền, rồi sẽ ra đi.

Vì vậy, nói công chức, viên chức thôi việc vì lương thấp cũng có, nhưng không phải là nguyên nhân chủ yếu. Tất nhiên, với lao động cống hiến và phục vụ của công chức, viên chức, Nhà nước cần quan tâm cải cách tiền lương và có chính sách đãi ngộ phù hợp.

Nói một cách khác, tiền lương trả cho công chức, viên chức phải phù hợp với sự cống hiến và phục vụ của họ. Không để có sự chênh lệch quá xa về tiền lương giữa khu vực công và khu vực doanh nghiệp như hiện nay.

Bên cạnh đó, các yếu tố khác như môi trường làm việc, động lực làm việc, cơ chế tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức,... cần phải được đổi mới, tạo nên “sức hấp

dẫn” để thu hút, giữ chân những người có tinh thần trách nhiệm phục vụ, cống hiến, có năng lực, trình độ vào và ở lại làm việc.

**Phóng viên:** Nhưng với số lượng cán bộ, công chức, viên chức thôi việc nhiều như hiện nay có phải là vấn đề đáng lo ngại, nhất là tình trạng thiếu người làm việc trong các cơ quan, đơn vị?

**Tiến sỹ Trần Anh Tuấn:** Theo tôi thì không có gì đáng lo ngại cả. Vì bên cạnh giải quyết công chức, viên chức thôi việc, các cơ quan, tổ chức vẫn tiến hành công tác tuyển dụng mới. Thống kê trong cùng khoảng thời gian, các cơ quan nhà nước đã tuyển dụng mới trên 5.000 công chức, viên chức.

Việc tuyển dụng cũng có sức cạnh tranh rất lớn. Như vậy, đội ngũ công chức, viên chức vẫn “có vào, có ra”, “có thôi việc, có tuyển dụng”.

Cho nên, không nên lo ngại là không có người làm việc. Cái chính là việc tuyển dụng phải được đổi mới, phân cấp, ủy quyền để được tiến hành thường xuyên, liên tục, không nên để các cơ quan nhà nước một năm chỉ tổ chức tuyển dụng 1 lần hoặc 2 lần. Như thế sẽ không kịp thời có người thay thế khi có người thôi việc.

### **Bảo đảm tính cạnh tranh với khu vực tư**

**Phóng viên:** Lâu nay chúng ta vẫn đề cập đến câu chuyện “chảy máu chất xám” trong khu vực công, những người xin thôi việc đều là những người vững chuyên môn nghiệp vụ. Con số gần 40.000 liệu có phải là một tiếng chuông cảnh tỉnh không thưa ông?

**Tiến sỹ Trần Anh Tuấn:** Thực tế cho thấy, hầu như đa số những người giỏi chuyên môn, nghiệp vụ đang làm ở khu vực ngoài công lập đều đã từng có thời gian làm việc và được rèn luyện, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, vững chuyên môn trong khu vực công. Chẳng có ai yếu kém mà được khu vực ngoài công lập mời về hoặc tiếp nhận vào làm việc.

Làm việc ở khu vực công hay khu vực tư đều phục vụ nhân dân, phát triển đất nước. Vì thế, không nên nghĩ đây là “chảy máu chất xám” trong khu vực công. Ngược lại, phải nghĩ rằng đây là tín hiệu tốt, cho thấy tư duy của người lao động đã thay đổi, không còn phân biệt khu vực công với khu vực tư và giúp chúng ta nhận thức được trong kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa sẽ luôn có sự dịch chuyển cơ cấu nhân lực xã hội. Từ đó phải có các chính sách thu hút, giữ chân và phát triển nguồn nhân lực trong khu vực công, bảo đảm tính cạnh tranh với khu vực tư.

Số liệu thống kê số công chức, viên chức thôi việc trong thời gian hơn 2 năm gần đây chỉ chiếm khoảng 2% tổng số biên chế. Trong khi chỉ tiêu tinh giản biên chế từ 2021 tới 2026 đặt ra là 15%.

Vì vậy, tôi không tán thành với cách gọi “là một tiếng chuông cảnh tỉnh”, vì cùng với thôi việc thì các cơ quan vẫn tuyển dụng; vẫn tiếp tục tinh giản biên chế; vẫn cải cách hành chính; vẫn thực hiện chuyển đổi số,...

Tôi cho rằng, vấn đề công chức, viên chức xin thôi việc phải được coi như là một vấn đề bình thường trong xây dựng đội ngũ công chức, viên chức và là sự dịch chuyển nhân lực trong kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên, trước vấn đề này, Nhà nước cần phải quan tâm nghiên cứu để sớm đổi mới thể chế, chế độ tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức, sớm cải cách tiền lương theo vị trí việc làm; xây dựng môi trường làm việc, tạo động lực cho công chức, viên chức làm việc... để bảo đảm tính cạnh tranh, tính hấp dẫn so với khu vực tư, nhằm thu hút, trọng dụng người giỏi chuyên môn, nghiệp vụ vào làm việc.

### **Người đứng đầu phải mời người có tâm, có đức về làm việc**

**Phóng viên:** Trước đây nhiều ý kiến cho rằng phải mất tiền, thậm chí mất nhiều tiền để "chạy" vào nhà nước, theo ông xu hướng này hiện nay như thế nào?

**Tiến sỹ Trần Anh Tuấn:** Trong thực tế, ở chỗ này, chỗ khác có tiêu cực, mất tiền để được tuyển dụng "chạy" vào công chức, viên chức, mong có cuộc sống ổn định, lương không cao nhưng còn có bổng lộc hoặc thêm thu nhập.

Thực tế cũng có những người xin thôi việc vì lý do không thể nói ra, đó là ngoài lương ra, do cải cách hành chính; do quy định chặt chẽ; do công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh, môi trường làm việc ở công sở ngày càng trong sạch, liêm chính. Vì thế cán bộ, công chức không thể "những nhieu", "vận dụng" hoặc làm trái quy định để "kiếm chác", có thêm thu nhập. Điều đó làm một số người mất đi cơ hội bổ sung thêm thu nhập ngoài lương vốn dĩ không phải lúc nào cũng đúng pháp luật.

Thời gian tới, xu hướng tiêu cực, phải "chạy" mất tiền để được vào công chức, viên chức sẽ không còn nữa. Người vào cơ quan nhà nước phải xác định động cơ, tư tưởng từ đầu là vào công chức, viên chức để cống hiến, phục vụ nhân dân, đất nước và chấp nhận một chế độ tiền lương do Nhà nước quy định, không cao như khu vực tư như phải có tính cạnh tranh và phù hợp.

Tôi nghĩ đã tới lúc người đứng đầu các cơ quan, đơn vị sẽ phải đi tìm, kiểm và mời người có tâm, có đức, có năng lực, trình độ và sẵn sàng cống hiến, phục vụ đất nước về làm việc.

**Phóng viên:** Vấn đề công chức, viên chức thôi việc hiện nay đặt ra những thách thức gì với Chính phủ, thưa ông?

**Tiến sỹ Trần Anh Tuấn:** Vấn đề công chức, viên chức thôi việc hiện nay không phải là thách thức mà là cơ hội để Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đẩy mạnh cải cách công vụ, trong đó, sớm thay đổi cơ chế tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức, tiến hành cải cách chế độ tiền lương, trả lương theo vị trí việc làm và có tính cạnh tranh với khu vực tư.

Các cơ quan nhà nước cũng cần tiếp tục cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức, tập trung vào thay đổi cơ chế tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức theo vị trí việc làm; thực hiện tinh giản biên chế; đổi mới cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong khu vực sự nghiệp công.

Việc này nên thực hiện theo hướng dù kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp, hoặc từ nguồn thu sự nghiệp, thì các đơn vị sự nghiệp đều được giao quyền tự chủ với mục tiêu là hoàn

thành tốt nhiệm vụ được giao. Hơn nữa, Chính phủ cần có Chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong các cơ quan hành chính từ Trung ương đến địa phương.

**Phóng viên:** Trân trọng cảm ơn ông!

*Nguồn: ttxvn/baotintuc.vn*

## TINH GỌN BỘ MÁY, LÀM SAO XÉP “GHẾ” TRÁNH ĐỂ CÁN BỘ “TÂM TU”

Quá trình tinh giản biên chế đi đôi với tinh gọn bộ máy không phải không gây cho cán bộ tâm tư xáo trộn, nhưng vẫn cần phải giải quyết hài hòa câu chuyện đó với mục tiêu phục vụ nhân dân là trên hết.

Mới đây, Chính phủ ban hành một số nghị định quy định nhiệm vụ, chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của một số Bộ, ngành, theo đó có thể thấy rõ cơ cấu tổ chức của nhiều Bộ, ngành đã được thu gọn.

Theo đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường xóa bỏ 4 tổng cục, Bộ Nội vụ cắt giảm số lượng đơn vị đầu mối từ 23 xuống còn 20 đơn vị (giảm 2 vụ thuộc Bộ và 1 đơn vị sự nghiệp công lập), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội giảm từ 23 đơn vị xuống còn 21 đơn vị....

Năm 2018, thực hiện quy định, Bộ Công an đã xóa bỏ 6 tổng cục và giảm gần 60 đơn vị cấp cục, gần 300 đơn vị cấp phòng. Đối với công an các địa phương, sau khi sáp nhập 20 đơn vị phòng cháy, chữa cháy đã giảm hơn 500 đơn vị cấp phòng và 1.000 đơn vị cấp đội.

Theo đánh giá của nhiều đại biểu Quốc hội, tinh giản biên chế đi đôi với tinh gọn bộ máy là một chủ trương đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng của cử tri, bước đầu đã cho thấy những kết quả tích cực, đã tinh giản được biên chế nhưng việc tinh gọn bộ máy vẫn còn nhiều vướng mắc để đạt được mục tiêu tinh gọn nhưng vẫn hoạt động hiệu lực hiệu quả.

Phát biểu tại Hội nghị tổng kết của ngành Nội vụ năm 2021, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cũng lưu ý những hạn chế còn tồn tại trong sắp xếp tổ chức bộ máy, ở nhiều bộ chưa đạt yêu cầu, vẫn còn chồng chéo, một bộ phận công chức, viên chức chưa đủ tầm..., cần sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị.

Theo PGS. TS. Ngô Thành Can (Học viện Hành chính quốc gia), việc sắp xếp lại bộ máy thời gian qua ở nhiều cơ quan, bộ ngành cho thấy đã có sự thu gọn về đầu mối, nhân sự cũng đã được sắp xếp. Tuy nhiên, điều mà PGS. TS. Ngô Thành Can vẫn còn băn khoăn, đó là việc sắp xếp lại các vị trí lãnh đạo quản lý và tâm tư của cán bộ công chức.

“Khi 2, 3 đầu mối nhập làm 1, trường chỉ có 1, số lượng cấp phó bao nhiêu cũng phải thận trọng, vì thế có những người khi sáp nhập đầu mối sẽ không còn giữ chức vụ nữa, do vậy công tác tổ chức cán bộ để giải quyết câu chuyện này sẽ mất rất nhiều thời gian khi xem xét lựa chọn vị trí mới cho cán bộ nhưng không được để ảnh hưởng đến vấn đề quy hoạch”.

PGS. TS. Ngô Thành Can cũng cho rằng, “chìa khóa” để giải quyết những vấn đề này chính là mỗi cán bộ cần xác định cho mình tinh thần trách nhiệm, phải đặt nhiệm vụ phục vụ nhân dân lên trên hết, trước hết vì mục tiêu chung, có vậy mới bớt tâm tư. Theo PGS. TS. Ngô Thành Can, Bộ Công an đã làm khá tốt công tác này.

“Năm 2018, là đơn vị có tổ chức bộ máy khá lớn nhưng có thể nói Bộ đã làm rất gọn công tác sắp xếp này, nhiều vị trí thôi giữ chức hoặc phải chuyển nhưng toàn ngành đã có được sự thống nhất để đạt được yêu cầu chung. Đây cũng là ví dụ mà chúng tôi thường lấy ra để làm dẫn chứng cho việc sắp xếp lại tổ chức, bộ máy chưa kể đây là một đơn vị có mô hình hoạt động, tổ chức đặc thù so với nhiều bộ khác”, PGS. TS. Ngô Thành Can cho biết.

Tinh gọn, tinh giản bộ máy, biên chế được xem là câu chuyện rất khó và nhạy cảm, bởi liên quan tới vấn đề con người. Làm sao để giữ lại được đúng người, xếp họ vào đúng vị trí phù hợp năng lực, chuyên môn nhằm mục tiêu tinh giản, tinh gọn nhưng vẫn hiệu lực hiệu quả. Bởi nếu không, việc sắp xếp vẫn chỉ mang yếu tố cơ học, nhưng tâm tư của anh em về câu chuyện quy hoạch, thăng tiến, sắp xếp đúng người, đúng vị trí, cộng thêm câu chuyện giảm biên chế sẽ vẫn còn những xáo trộn nhất định.

PGS. TS. Ngô Thành Can cho biết, đây là vấn đề khó đối với người làm tổ chức. Một trong những hướng đi quan trọng đó là hoàn thiện lại hệ thống vị trí việc làm sau khi đã thống nhất về tổ chức bộ máy. Hàng loạt nghị định mới của Chính phủ được ban hành thời gian qua cho thấy, công việc sắp xếp lại bộ máy tổ chức ở nhiều cơ quan, bộ ngành bước đầu đáp ứng yêu cầu. Tuy nhiên, việc đặt ra vị trí việc làm còn phụ thuộc vào chức năng nhiệm vụ. Do vậy, sau khi đã có Nghị định về sắp xếp rồi, bước tiếp theo tới đây, các cơ quan, đơn vị sẽ làm rõ từng vị trí việc làm đáp ứng chức năng nhiệm vụ đã được quy định.

Tuy nhiên, theo phân tích của PGS. TS. Ngô Thành Can, bước tới đây cũng sẽ khá thuận lợi, bởi để đi tới được các quy định về chức năng, nhiệm vụ, các cơ quan cũng đã có những định hình rõ ràng những vị trí việc làm để đáp ứng cho những chức năng, nhiệm vụ sắp tới. Nhưng vấn đề ông quan tâm hơn cả là vì có liên quan trực tiếp đến con người, nên những câu chuyện về chế độ, thăng tiến cần được đặc biệt nghiên cứu thêm để đạt được mục tiêu lựa chọn được những cán bộ có đạo đức công vụ, trình độ và năng lực tham gia vào hệ thống điều hành thông suốt, linh hoạt và sáng tạo.

Theo Bộ Nội vụ, năm 2021, lần đầu tiên cả nước hoàn thành vượt mục tiêu tinh giản biên chế (10%) mà Bộ Chính trị đề ra tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 07/4/2015. Cũng trong năm 2021, kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương đã giảm 7 tổ chức; cơ quan chuyên môn cấp sở giảm 1.648 tổ chức (giảm 1.440 phòng thuộc sở, giảm 208 chi cục thuộc sở); cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện giảm 451 phòng; số lượng đơn vị sự nghiệp công lập giảm được 12,35% so với năm 2015...

*Nguồn: vov.vn*

## CHÍNH PHỦ, CÁC BỘ, NGÀNH: BAN HÀNH QUY ĐỊNH MỚI

**\* Ngày 01/10, Chính phủ ban hành Nghị định số 71/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18/01/2016 về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.**

Nghị định số 71/2022/NĐ-CP bổ sung mới Điều 20a về biên tập, phân loại, biên dịch nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu.

Cụ thể, theo Nghị định số 71/2022/NĐ-CP, biên tập, phân loại nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu thực hiện như sau:

Đối với chương trình tin tức, thời sự; các chương trình về chính trị, quốc phòng, an ninh, kinh tế, xã hội: Phải được cơ quan báo chí có Giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình sản xuất, biên tập trước khi cung cấp trên dịch vụ.

Đối với phim: Trước khi cung cấp trên dịch vụ, đơn vị cung cấp dịch vụ phải bảo đảm điều kiện thực hiện phân loại phim theo quy định của Chính phủ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, kết quả phân loại phim theo tiêu chí phân loại do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định; trường hợp đơn vị cung cấp dịch vụ chưa bảo đảm điều kiện thực hiện phân loại phim thì đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ủy quyền thực hiện phân loại đối với phim chưa được cấp Giấy phép phân loại phim hoặc Quyết định phát sóng.

Đối với chương trình thể thao, giải trí: Phải được biên tập, phân loại trước khi cung cấp trên dịch vụ và hiển thị cảnh báo trong khi cung cấp dịch vụ, bảo đảm không vi phạm các điều cấm theo quy định pháp luật Việt Nam. Đơn vị cung cấp dịch vụ căn cứ nguyên tắc biên tập, phân loại và cảnh báo nội dung theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông và quy định của pháp luật liên quan để thực hiện hoạt động biên tập, phân loại.

Về biên dịch nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu, Nghị định nêu rõ, việc biên dịch phim, chương trình nước ngoài phải bảo đảm tôn trọng, bảo tồn sự trong sáng của tiếng Việt, bảo đảm không vi phạm các điều cấm theo quy định pháp luật Việt Nam. Nội dung biên dịch đối với từng loại chương trình (nếu có) được thực hiện biên tập, phân loại như quy định trên.

Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên quan ngăn chặn việc phổ biến các nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu không thực hiện biên tập, phân loại theo các quy định biên tập, phân loại nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu nêu trên.

Đối với bản quyền nội dung trên dịch vụ phát thanh, truyền hình quy định tại Nghị định 06/2016/NĐ-CP được sửa đổi như sau: Các kênh chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu theo quy định của pháp luật được tiếp phát, truyền tải nguyên vẹn trên dịch vụ phát thanh, truyền hình tại Việt Nam thông qua thỏa thuận điểm nhận tín hiệu giữa cơ quan báo chí có Giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình và đơn vị cung cấp dịch vụ.

Đồng thời, Nghị định số 71/2022/NĐ-CP bổ sung quy định: Các nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu, nội dung của dịch vụ giá trị gia tăng phải bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về bản quyền như sau: 1. Có văn bản chứng minh bản quyền hợp pháp theo quy định của pháp luật; 2. Bảo đảm tính nguyên vẹn của chương trình, phim đã được phát trên kênh, bao gồm cả tên, biểu tượng (logo) của kênh chương trình; 3. Bảo đảm tuân thủ hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận bản quyền; tính nguyên vẹn của nội dung chương trình sau khi được biên tập, phân loại theo quy định tại khoản 1 Điều 20a Nghị định này.

Nghị định có hiệu lực thi thành từ ngày 01/01/2023.

**\* Ngày 03/10, Bộ trưởng Bộ Tài chính ký ban hành Thông tư số 60/2022/TT-BTC 22 quy định danh mục các lĩnh vực và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi giữ chức vụ trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính.**

Thông tư này quy định danh mục các lĩnh vực và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã (gọi chung là doanh nghiệp, hợp tác xã) thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi giữ chức vụ trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính.

Thông tư áp dụng đối với người có chức vụ, quyền hạn có thời gian công tác tại các đơn vị thuộc Bộ Tài chính; các cơ quan, đơn vị quản lý người có chức vụ, quyền hạn thuộc Bộ Tài chính và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Theo quy định tại thông tư, người có chức vụ, quyền hạn có thời gian công tác trong các lĩnh vực nêu tại Điều 5 Thông tư này sau khi thôi chức vụ không được thành lập, giữ các chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã trong thời hạn quy định tại Điều 6 Thông tư này.

Người có chức vụ, quyền hạn là những người theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Luật Phòng chống tham nhũng.

Các chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã.

Thông tư cũng nêu rõ danh mục 11 lĩnh vực người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi giữ chức vụ, đó là: Quản lý nhà nước về kế toán, kiểm toán; Quản lý nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán; Quản lý nhà nước về bảo hiểm; Quản lý nhà nước về hải quan; Quản lý nhà nước về giá; Quản lý nhà nước về thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước; Quản lý nhà nước về tài chính doanh nghiệp và quản lý vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp; Quản lý nhà nước về dự trữ quốc gia; Quản lý vay nợ, trả nợ trong nước, ngoài nước của Chính phủ, nợ công, nợ nước ngoài của quốc gia và nguồn viện trợ quốc tế cho Việt Nam và nguồn cho vay, viện trợ



của Việt Nam cho nước ngoài; Quản lý nhà nước về ngân sách nhà nước; Quản lý nhà nước về tài sản công.

Trong thời hạn đủ 12 tháng kể từ ngày thôi giữ chức vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền, người có chức vụ, quyền hạn công tác trong các lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước và quản lý nhà nước về tài sản công không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý.

Các trường hợp còn lại như đã nêu ở trên (kế toán kiểm toán, thuế, hải quan...), trong thời hạn đủ 24 tháng kể từ ngày thôi giữ chức vụ không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 17/11/2022.

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*

## NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### \* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Trương Hải Long, Phó Bí thư Tỉnh ủy Gia Lai.

Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Trần Văn Tuấn để nhận nhiệm vụ mới.

Phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Đặng Minh Thông, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Bà Rịa.

Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Nguyễn Phi Long để nhận nhiệm vụ mới.

Phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Phạm Anh Tuấn, Phó Bí thư Tỉnh ủy Bình Định nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Bổ nhiệm bà Hà Thị Nga, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam kiêm giữ chức Ủy viên Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội, thay bà Đỗ Thị Thu Thảo, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

### \* Ban Tổ chức Trung ương:

Ông Phạm Mạnh Khởi, Vụ trưởng Vụ Cơ sở đảng, đảng viên được điều động, phân công giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Địa phương I, kể từ ngày 01/10/2022.

Ông Nguyễn Xuân Liết, Vụ trưởng Vụ Địa phương III được điều động, phân công giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Cơ sở đảng, đảng viên, kể từ ngày 01/10/2022.

Ông Nguyễn Văn Phóng, Phó Vụ trưởng Vụ Địa phương I được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Địa phương III, kể từ ngày 01/10/2022.

### \* Ban Tuyên giáo Trung ương:

Ông Nguyễn Phú Trường, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Thư ký đồng chí Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Ban Tuyên giáo Trung ương được bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng, Thư ký đồng chí Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Ban Tuyên giáo Trung ương, kể từ ngày 01/10/2022.

Bà Trương Thị Việt Anh, Chuyên viên cao cấp Vụ Tổ chức Cán bộ được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, kể từ ngày 01/10/2022.

### \* Bộ Thông tin và Truyền thông:

Ông Bùi Hoàng Phương, Chánh Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Bộ Thông tin và Truyền thông, kể từ ngày 01/10/2022.

Ông Đỗ Công Anh, Cục trưởng Cục Chuyển đổi số Quốc gia được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm Thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông, kể từ ngày 01/10/2022.

Ông Nguyễn Khắc Lịch, Phó Cục trưởng Cục An toàn thông tin được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Chuyển đổi số Quốc gia, Bộ Thông tin và Truyền thông, kể từ ngày 30/9/2022.

Ông Lưu Đình Phúc, Cục trưởng Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông, kể từ ngày 01/10/2022.

Ông Lê Quang Tự Do, Phó Cục trưởng Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử, Bộ Thông tin và Truyền thông, kể từ ngày 30/9/2022.

Ông Nguyễn Thành Chung, Phó Chánh Thanh tra Bộ được giao phụ trách điều hành Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông cho đến khi có quyết định khác, kể từ ngày 01/10/2022.

**\* Viện Kiểm sát nhân dân tối cao:**

Ông Nguyễn Tiến Hùng, Kiểm sát viên trung cấp, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh Quảng Bình được bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh Quảng Bình, kể từ ngày 01/10/2022.

**\* Thành phố Hà Nội:**

Ngày 29/9/2022, TP. Hà Nội công bố Quyết định số 3617-QĐ/TU về thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội.

Theo Quyết định, Ban Chỉ đạo triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội do ông Đinh Tiến Dũng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy, Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Hà Nội làm Trưởng ban.

Ba Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội, gồm các ông/bà:

- Trần Sỹ Thanh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội.

- Nguyễn Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Bắc Ninh.

- Nguyễn Hữu Nghĩa, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Hưng Yên.

Tham gia thành viên Ban Chỉ đạo triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội còn có các ông/bà:

- Trần Quốc Văn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Nguyễn Hương Giang, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Nguyễn Trọng Đông, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội.

- Dương Đức Tuấn, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

- Nguyễn Hùng Nam, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
- Ngô Tân Phương, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Lãnh đạo các bộ tham gia Ban Chỉ đạo triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội có các đồng chí:

- Nguyễn Thị Bích Ngọc, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
- Tạ Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ Tài chính.
- Lê Đình Thọ, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
- Bùi Hồng Minh, Thứ trưởng Bộ Xây dựng.
- Lê Văn Hữu, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường...

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo sử dụng bộ máy, nhân sự đang phụ trách để thực hiện nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch, chương trình công tác, tổng hợp các nội dung phục vụ các kỳ họp của Ban Chỉ đạo.

**\* Tỉnh Bắc Ninh:**

ông Nguyễn Quốc Ân, Trưởng phòng Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông (Sở Giao thông vận tải) được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

Ông Ngô Đức Thành, Trưởng phòng Phòng Quản lý vận tải phương tiện người lái (Sở Giao thông vận tải) được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

*Nguồn: baochinhphu.vn*